SỐ THỨ 1821 — NGÀY THỨ BA 11 AVRIL 1922 — NĂM THỨ

DEPOT LEGAL INDOCHINE

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	HANOI							
	Phố, lấy báo tại nhà, Phố Hàng Đào, Phố Hàng Ngang	Tỉnh, gửi đảm bảo	Phố, lấy tại Trung-Bắc Tân-Văn	Tỉnh, gửi đảm bảo	Nam-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ đảm bảo	Ngoại-quốc
Một năm.	6$00	6$80	6$30	6$30	6$60	9$	9$
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50	
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25	
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75	

Les abonnements sortent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. B. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN VĂN LỘ

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m085 de large.

1re page	Une seule insertion. . . . 0$50 le c/m
	Par contrat annuel . . . .
	Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
	Réclame dans la 1re page. . . 2$ la ligne
	Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

LÀM PHÚC

(Tiếp theo)

Ấy là nói qua cái lý-tưởng về sự làm phúc, nay thử hỏi xem ta thường bây giờ cho thế nào là làm phúc và làm phúc thì nên thế nào.

Làm chùa chăng ? — Tô tượng đúc chuông chăng ? — Phát chẩn chăng ? — Làm cầu làm quán chăng ? — Ấy xưa nay phần nhiều ta chỉ cho thế là làm phúc, nên hễ hữu hảng-tâm mà lại hữu hảng-sản thì không gì bằng làm bồn việc này mà nhất là việc làm chùa, tô tượng và đúc chuông. Ngẫm từ khi ta bày, tám tuổi là cái tuổi ta biết xem xét và ghi nhớ ít nhiều cho đến bây giờ thì phỏng biết mấy trăm lần ta đã thấy những người hoặc quen hoặc lạ, hoặc giả hoặc trẻ đem phá-khuyên đến nhà ta, mà hỏi khuyên-giáo về việc gì, thì trăm lần đến chín mươi lần đáp lại rằng làm chùa... tô tượng... đúc chuông... chứ ít khi nói đến việc khác *A dì đà phật* ! nếu bắt cứa phật, hiểu thấu đạo phật, nghe lời phật-giáo mà tu thân cho thành người, mà cứu chúng sinh cho khỏi khổ, thì góp tiền làm chùa, tô tượng, đúc chuông sao lại không gọi được là làm phúc ; nhưng lên chùa chỉ biết nam vô bạch cụ là câu nói khẩu đầu, phẩm oán quả chuối là lộc của tam-bảo, thì dẫu có chùa có bụt có tiếng chuông vang chỉ nữa cũng chẳng ích gì cho nhân-gian Tu-lý tu-lý sa bà ha, phần nhiều người tụng kinh đọc câu nào cũng như câu tu-lý tu-lý sa bà ha, thì dẫu kinh phật muôn quyển nghìn pho cũng khó bổ ích gì cho nhân tâm thế-đạo, vì kinh phật cốt để khuyên răn người đời mà người tụng đã không thấu nghĩa, người nghe cũng chẳng hiểu chi thì có lấy gì làm ích vậy. Cho nên trước khi cải-lương được phật-giáo ở nước ta thì việc làm chùa, tô tượng, đúc chuông còn phải để sau mọi việc làm phúc khác là những việc có quan thiết đến sự sinh-hoạt của dân ta.

Việc phát chẩn (tiếng nhà chùa gọi là bố thí) và việc làm cầu quán cũng là những việc có ích một cách cần-thiết, nên những việc ấy vẫn là đáng làm, nhưng những việc ấy đã đủ chưa hay ngoài những việc ấy lại còn nhiều việc khác nữa, việc làm cầu quán không nói chi, chứ như việc phát chẩn thì chắc ai cũng biết rằng chẳng qua chỉ là một việc trợ thời vậy.

Kể cứu giúp những kẻ khốn-cùng cho đến nơi đến chốn thì hợp chỉ có những phương-pháp của những nhà từ-thiện bên nước Pháp. Ở nước Pháp, những nhà từ thiện thường lập lên những hội gọi là « cứu trợ hội » (Société d'assistance) để cứu giúp những kẻ nghèo khó vô sở-y. Ai khốn-cùng thì làm đơn xin hội cứu giúp cho, hội cho người đi xét có quả khổ thật thì hội mới cấp trợ, hoặc có khi hội tìm giúp cả công việc cho cả lưng thầy ai cũng giơ nón, giơ rá xin, khó chịu chi bằng mấy câu văn xuôi của mấy cái miệng ăn không, đọc đi đọc lại mãi cũng chỉ có một ý.

Việc cứu giúp những kẻ cùng khổ và việc trừ cái nghiệp hành-khất như ta đã nói trên này đều là những việc làm phúc ta cần phải chú-ý đến cả, nhưng ta đừng vội tưởng làm phúc chỉ có như thế đâu. Tuy làm phúc nghĩa-chính là cứu giúp những kẻ nghèo khổ khốn cùng, nhưng theo như cái lý hội của ta xưa nay thì nghĩa hai chữ làm phúc lại có rộng hơn nữa. Cho nên ta có thể nói được rằng làm phúc có hai thể : một là trực tiếp, hai là gián tiếp. Trực-tiếp thì như phát tiền, phát gạo, phát quần áo cho những kẻ khốn cùng, giúp đỡ cho những kẻ bị nạn, lập hội bảo cô, mai táng những tử-thi vô thừa nhận hay hoặc nhà nghèo không có tiền xin đất mà mai táng, nói tóm lại là làm những việc có quan-hệ ngay đến bản thân những kẻ mình giúp. Gián tiếp thì như mở-rộng cuộc nọ, dựng cơ-sở kia, để những người nghèo có việc làm cho khỏi đến nỗi đói rách ; đem trí-não mình, đem tâm thân mình ra làm những việc công-ích, để cho những người khác nhờ đó mà được hưởng cái hạnh-phúc lâu dài, nghĩa là làm những việc gì không phải là những việc định làm cho kẻ này, không làm cho kẻ khác, nhưng là làm những việc có ích chung, ai là người được hưởng thì cứ tự hưởng.

Nói rút lại là phàm làm những việc gì cho người ta có thể bớt được sự khổ và hưởng được hạnh-phúc là làm phúc, vậy nên ai muốn làm phúc, thì phải biết như thế mới đúc nên được quả phúc hoàn-toàn và đã làm phúc phải tội thì cũng chớ sợ.

HOÀN-PHONG

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 9 Avril 1922

Nhật với Nga

Tin Tokio. — Người Nhật sẽ đem quân lính không cự lại không cho quân lính của chánh phủ Tchita trán vào miền trung lập ở Vladivostock

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 10 Avril 1922

Cuộc hội-nghị Gênes

M. Barthou và M. Colrat đã tới nơi. Ô M. Facta và M. Schanzer ra đón.

M. Tchitchérine đã thương nghị với M. Facta. Hai bên hội nghị với nhau một giờ đồng hồ M. Tchitcherine tỏ ý muốn đồng tâm cộng tác với các nước cho cuộc hội đồng được mọi điều thỏa mãn.

Ông nghị viên Cachin có đến hội-nghị với các viên đại-biểu của chánh-phủ Xô-viết.

Các viên bộ trưởng của bốn cường quốc đã xét cái thể lệ làm việc tại hội đồng. Buổi chiều hôm ấy thì các ngài hội-nghị xong kỳ hội-đồng đầu-bí.

Theo như tin tức buổi đầu, thì M. Lloyd George sẽ làm chức hội-trưởng tạm thời. Ông sẽ đọc diễn văn chào mừng các viên đại-biểu, đoạn ông sẽ mời các phái-viên cử M. Facta làm đại-biểu nhất-định. M. Barthou sẽ biểu đồng-tình với ông. Đoạn M Facta sẽ đọc bài diễn-văn khai mạc. Có lẽ M. Facta đọc xong thì M. Lloyd George, M. Barthou, và M. Tchitcherine đáp lại.

Các đại-biểu của các nước trung-lập đã tới nơi. Cứ theo như lời các viện sỹ bá cáo, thì dẫu rằng về các vấn-đề kinh-tế các nước ấy đã điều-đình với nhau rồi, nhưng không phải các nước ấy cũng theo một cái chánh sách đâu.

Cứ theo như lời của các viên đại-biểu của các nước về bề Baltique, thì cái chương trình của các nước ấy cũng giống như cái chương-trình của các nước về cuộc Tiểu Đồng-minh. Các nước ấy quyết chí bênh vực cái giao ước của các nước đã ký với nhau.

Có một vài nước bàn đến việc công nhận cho chánh-phủ Xô-viết, nhưng cái vấn-đề ấy ngày mai mới sẽ bàn đến.

Quan Giám-quốc Millerand tại Maroc

Tại Rabat quan Giám-quốc có đến đáp lễ quốc-vương xứ Maroc. Cứ xem như lời lẽ trong các bài diễn văn bị rõ những thiện-quả đã gây được bấy nay. Thực thế, nhờ có quốc-vương xứ Maroc, và quan Thống-chế Lyautey đồng tâm hiệp lực với nhau, khắp xứ Maroc đâu cũng được hưởng trật-tự và văn-minh cả.

Việc nước Pháp

Pháp giảm kỳ-hạn tại ngũ xuống còn 18 tháng, thực giữ như lời quan Briand hứa tại Washington. Trong bài báo ấy lại nói : Giá thử nước Hoa-kỳ đứng vào cái địa-vị nước Pháp, một mình phải gánh vác việc bênh vực tờ hòa nghị Versailles thì chắc là nước Hoa-kỳ sẽ giữ tờ ước ấy ra cũng là một triệu quân-binh.

Tướng quân Gouraud tại Rome

Tướng quân Gouraud đã tới Rome. Tướng-quân có đệ trình phẩm-mộ người tử sĩ và danh nước Ý một cái vò gỗ hoa. Tướng-quân có đến yết đức Gia-hoàng và giáo-chủ Gasparri.

Học đường và gia đình

Tỉ khi Chánh-phủ bảo-hộ lập học-đường để mở-mang dân-trí, từ nơi tỉnh thành cho đến chốn hương-thôn, trẻ con được chịu ơn giáo-dục phổ-cập. Pay-huynh đã hiểu cái ích-lợi sự tân-học, cho con em đến trường học tập mỗi ngày thêm đông ; trình-độ học bây giờ so sánh với trình-độ học mươi năm về trước tuy có phần tấn tới.

Ở trường, tuy ông thầy gia tâm cổ sức theo khuôn phép tối-tân tập học-trò, nếu ở nhà không có người trông nom quản đốc, thời về đường giáo-dục còn có điều khiếm-khuyết. Muốn cho nền giáo dục hoàn toàn, ở nhà phụ-huynh phải để tâm đến việc dạy bảo tiếp. Cái giáo dục ở học-đường và cái giáo-dục ở gia-đình phải nhờ lẫn nhau mới có cơ làm cho đứa trẻ sau này có đủ tinh hay hết tốt, nên chi nói rằng : *Học đường và gia-đình có quan hệ với nhau.* Học-trò học tập ở trường chỉ độ chừa ba một phần thời giờ, mà ở nhà gần cha mẹ đến chừa ba phần thời giờ. Ở nhà nhiều thời-giờ, nên trẻ con dễ tâm-nhiễm phong tục ở gia đình. Nếu ta phó thác trẻ ở trường, không quản đốc đến sự học, mong sao cho việc học được lương-hảo ! Vậy, trách-nhiệm của gia đình là thế nào ? Là phải giữ gìn cả đường lối, cả phong hóa hay để đưa trẻ nơi theo. Cũng như ở trường, ở nhà có ba điều là quan thiết : *đức-dục, trí-dục, thể-dục.*

Trường nhất luật đâu đâu cũng theo một thể-lệ, một qui-tắc, nhưng cảnh gia-đình mỗi nhà một khác. Ở nhà có nền-nếp, đứa trẻ tính nết nhu mì, ngoan ngoãn ; ở nhà hỗn-độn đứa trẻ bạo nghịch vô-lễ. Đó là một nguyên-nhân làm cho đứa trẻ hư hỏn, tuy đến trường mà khó tập nhiễm được điều hay lẽ phải, không những thế, có khi làm hư hại lây những bạn đồng-học nữa. Cái tệ đó do ở nhu phụ-huynh vô-học không có đủ đức-tính để rèn tập trẻ, hay là quên nghĩa-vụ mình phải khuyên nhủ trẻ làm điều hay bỏ tính dở. Những người ấy quên hay là không biết rằng gia-đình là nơi cố-yếu cho sự giáo-dục của con trẻ. Nguyên-nhân thứ hai là vấn-minh tiến-hóa thời sự học-hành càng kịch-liệt, thế tất cha mẹ phải ganh đua ở nơi danh lợi, nên không có đủ thời-giờ trông nom coi sóc con đến nơi đến chốn được. Than ôi ! lại có người ham mê ở nơi vui thú, hay chìm đắm ở chốn quán bài lá bạc, quên cả bổn-phận làm cha làm mẹ ! Sinh ra thời nuôi, phó thác mặc trời, chẳng dạy vào khuôn vào phép gì cả, Tinh-thần như thế, trách nào đứa trẻ không liều lĩnh hư thân mất nết. Tuy thời-giờ ở nhà nhiều, đứa trẻ không ấy khi được nghe những lời nghiêm-huấn. Lúc thơ-ấu thói nuôi nấng như thế, đến khi ở ăn lớn lại theo gương cha mẹ, xô đẩy vào nơi vui thú quá độ để là hai nguyên-nhân làm cho đứa con không được chịu ơn cái giáo-dục giáo-dục Tân thời ở Trường không phải là ở học-đường cũ đã thời-giờ làm cho nền giáo-dục [illegible] con ở trường, ở nhà không xem xét đến việc học cần thể là nhất sai lầm, có phương hại cho trẻ. Cái hại ấy sau này có muốn sửa đổi, cũng không được, vì muộn mất rồi.

Học-đường là một cái hoàn cảnh tối đa dắt bọn nhỏ đông thoát khỏi nơi hẻm, mà đưa tâm-trí gia đình lại nơi dạy bảo con trẻ bảo-ẩn phong-hóa luân-lý. Nghĩa-vụ của mẹ phải lấy mình làm gương tốt cho con noi theo, chuyên tâm về việc giáo-dục cho trẻ có đủ tư cách. Nhờ cái hoàn-cảnh tốt trong gia đình đứa trẻ lúc ở nhà, khi ở trường có lẽ-phép, tập đến tuổi khôn lớn ra đối với nhân-quần xã-hội là người hoàn-toàn tư-cách. Ông Crouzet, trong sách « *Ở gì thầy và cha mẹ* » (maître et parents) đại khái nói rằng : « *Trong gia-đình chuyên tâm về việc giáo-dục cả-nhân ở học-đường, chú ý về phổ thông giáo-dục... ai là người giữ gìn cái bản-tính của trời để phát cho đứa trẻ khi mới lọt lòng ? Ai là người dạy bảo cho đứa trẻ, khi nó đã có phẩm-thông giáo-dục, có cái giáo-dục cả-nhân ? Ai là người dạy cho đứa trẻ có cái đặc-tính khác mọi người trong nhân-loại ? Ai là người rèn tập đứa trẻ hoàn toàn nhân-cách ? Thưởng thường do là ở gia đình hơn là ở học-đường.* » Ta lấy mấy câu ấy mà suy cho kỹ, có phải rằng muốn cho sự giáo-dục hoàn bảo, trước cốt về việc giáo-dục ở gia-đình sau mới đến việc giáo dục ở học-đường không ? Học-đường và gia-đình đều có trách-nhiệm riêng. Nhà học là một nơi công quán luyện tập cho đứa trẻ có học-thức và biết suy nghĩ : cần cho mọ tận tâm coi sóc việc học của con. Nhà giáo-học không thể lấy nào riêng chuyên chế bắt thầy mọi người trong lớp hay trong một trường được ; cần có phụ-huynh giúp vào việc giáo-dục của trẻ-đệ. Mục-tích của gia đình và học-đường là nuôi nấng và dạy bảo đứa trẻ cho thành nhân. Nếu bài đăng không hiểu thấu chức-trách, thời việc giáo dục bọn đồng-ấu khuyết-điểm.

Đó là nói về đức-dục và trí-dục.

Còn như thể-dục gia-đình và học-đường cũng phải lưu-tâm đến. Nếu đứa trẻ yếu mệt, sự học bị ngăn trở ở nhà, phải giữ gìn sức trẻ. Trong ấu. Nếu đứa trẻ nay mắt mai yếu, thì học không được liên tiếp. Những bài học ví như học thang, phải trèo từ bực dưới mới lên đến bực trên. Có học chuyên cần mới đỗ hiền các bài. Nếu nghỉ luôn, học cách quãng, thời không tấn tới được. Dù mà không đau ốm luôn, người ốc là lấy sức đau mà chuyên cần việc bút nghiên. vì như cái cây kia có tốt tươi mới có hoa to, kết quả ngon ; muốn có quả ngon hoa đẹp, phải chăm vun xới cây. Trong thời-gian theo chương trình, một tuần lễ học-trò mấy kỳ tập thể-thao cho cân cối được nở nang, người có sức lực. Theo phong trào tân-học, người Nam-Việt ta đã khuynh-hướng về vấn đề thể dục, nên ta thấy ở Hà-thành có trường Thể-dục. Trường này mỗi ngày mở rộng ra, thấy nhiều học-[illegible] tập. Mục-đích trường Thể-dục là học với lòng sốt-sắng nào nhiệt, thì [illegible] chẳng có chương-trình có nói đến thể-dục, các trường công đều đã thi-hành điều ấy. — Có lẽ đâu đến các trường Tư-thục cũng chẳng học trò tập thể-thao.

Tây nho có câu : « *Thân thể có tráng-kiện, thời tinh-thần mới hoạt-bát* ». Ta xem đó đủ biết rằng muốn cho đứa trẻ có thể ganh đua học-hành được ta cần phải luyện tập cho nó có sức khỏe. Ở các nước văn-minh, khi đứa trẻ mới vào học có giấy quan thầy thuốc biên sức khỏe của nó thế nào, có bệnh tật gì không. Làm như thế là có ích chung cho cả trường, và có ích riêng cho học-trò.

Muốn cho sự học của trẻ có kết-quả, cha mẹ học trò phải giúp việc cho nhà trường, nghĩa là phải trông nom dạy bảo trẻ vào khuôn phép. Cha mẹ thương con những muốn cho con nên người hay, người khá ai là không sẵn lòng cùng nhà giáo-dục rèn tập cho đứa trẻ khôn lớn hoàn-toàn nhân cách. Đứa trẻ con có giáo-dục tuy không phải là một người học trò giỏi, nhưng là một người học-trò tốt để dạy. Nền giáo-dục cốt đào-tạo những người hữu-ích và có đức-hạnh cho xã-hội. Những người có tài có hạnh là bọn « tinh-anh » của nước, và bọn ấy là khuôn mẫu để nhân-dân theo.

Tóm lại thì, đã chứng rằng học-đường và gia-đình có quan-hệ với nhau.

Ước mong thầy thầy ai cũng hiểu như vậy !

Thanh-trai, Trương qui-Bình.

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Dịch giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, dày hơn ba quyển « Thuyết-tình bể ái ». Giá bán 3$00

Tiền cước gửi là 0$35

Mua mau kẻo hết !

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Cải-lương hương-chính

Đã hai năm nay, phong trào cải-lương đã tràn đi khắp cả cõi Việt-Nam, mà những nhà ngôn-luận cũng đã nhiều phen đề mọi lẽ ở các báo quốc-văn ; và các quan thủ-hiến các tỉnh phụng mệnh chính-phủ cũng nhiệt tâm hết sức mà cổ-động : nào là các quan phủ, huyện cũng gia-tâm hiểu dụ cho các miền thôn-dã, nào là những chương-trình, điều lệ làm thành từng bản để cho các làng châm-chước mà tuân theo, tưởng như thế cũng đã là chu-chí cho việc cải-lương lắm rồi, mà việc cải-lương thế-tất phải làm, không thể để yên như cũ được, vì là nước nhà nhờ ơn bảo-hộ đã có cái hi-vọng có một ngày kia sẽ bước vào con đường tiến hóa, thì dân tất phải theo trình độ cao, thấp mà nói lên, dân có giàu thời nước mới mạnh được, bởi thế cho nên mới phải thay cũ đổi mới ; những phong-sách cần Chính-phủ, những lời khuyến-khích ở các báo chương, và những lời hiểu dụ của các quan phụ, mẫu, tưởng cũng đã lọt đến tai, thấu đến óc các phu-lão, nhiều làng, nhiều nhà phường sôi, thịt cũng lấy làm phải, thế mà nhiều làng việc cải-lương vẫn cứ bàn đỗ nhi phế, lại có làng đã thành rồi mà hóa nát hơn lúc chưa cải lương, như Đồng-ngạc, Cự-đà, Thanh-liệt, vân vân là bề ngoài mới xứng với bề trong ; mấy làng ấy, hoặc là nhờ quan trên chuyên tâm trông đến, hoặc là dân gian đều tay cả, hoặc là trong làng có mấy người hào-trường có thể lực và lại có hằng-sản, hằng-tâm, thì cái kết-quả mới như thế được, chứ những làng khác không có được như những sự đã kể ở trên, mà it khi thành hiệu được, là vì có mấy lẽ như sau này :

Một là những người hội đồng mà các bọ bàn ra gọi là tộc-b ều ấy, thì lại uyển là bọn kỳ-mục cũ cả, nào nay người ta vẫn thường gọi là một giá, chứ bọn có học vấn, không nói-rằng ai bàn đến, chính những người ấy cũng không mấy người chịu ra làm việc dân, nếu bọn kỳ-cựu mà ra làm chăng nữa, thì chẳng bao lâu cũ chứng nào tật ấy giở ra, chắc họ tự nghĩ rằng : như khi trước có một người lý dịch và vài ba người kỳ-mục, mà có ba-lạm hay làm điều gì bậy chăng nữa, cả dân cũng vị-tất đã kiện nổi, huống chi bây giờ một tỏa hội đồng, ít ra cũng có hơn mười người, và lại họ nào cũng đã mất cả, thì con ai làm gì cho nổi được nữa, như thế dẫu dân đình có tức mà đi kiện, thì tài nào cho đỗ được cái thế-lực của họ đi, lúc bấy giờ cái nát, cái dở không biết thế nào kể cho xiết được.

Hai là có làng những người có học-thức, và biết thời-vụ, hiểu thời-cơ, mà ra làm chăng nữa, những người ấy xưa nay không phải là kỳ-lý gì cả, thì cái thế-lực và quyền lợi ở trong làng cũng như dân đình mà thôi, nhất dân ra trừ hành công-vụ, nghiễm nhiên một người đại-biểu để cầm cương nảy mực cho dân, như thế đã đủ làm cho bọn kỳ lý và dân đình đố kị rồi, huống chi những người ấy mà làm, tất nhiên phải bỏ mọi sự cưỡng bách, phiền-nhiễu, và bớt sự ăn tiền quá độ, thì những bọn mà xưa nay vẫn coi nắm xôi miếng thịt bằng cái đình, tài nào mà khỏi tức bực được, thế tất kiếm lẽ nảy, bày lẽ khác, tìm cáu nọ, đặt chuyện kia, để đi kiện cáo ; vì hai lẽ đó, mà việc cải-lương cứ thường hay trung-chỉ. Ấy cái nỗi khó khăn về việc cải-lương hương-tục là như thế đó.

Nếu muốn cho việc cải-lương được công hiệu, tất quan trên phải sức cho các dân chọn lấy những người cẩn-thận, biết đem cái tư-tưởng mới cho thích-hợp với phong-tục cũ, chứ bọn thủ cựu quá, hay họn cấp-tiến quá, cũng không được, và tất phải mỗi tháng hoặc một, hay hai lần diễn-thuyết cho đồng dân nghe thì mới được.

Còn một lẽ nữa, tôi biết rằng cái phận sự tôi không được bàn đến, nhưng mà vì chính-phủ và quan trên đương nhiệt tâm về việc ấy, cho nên tôi cũng xin tỏ bày cái ngu-thành lẻ-trên từ bao, hoa may có bỏ ích được tí nào chăng. Cái nguyên-nhân việc cải lương thường hay hỏng, thì tôi đã kể ở trên rồi ; nay muốn cho việc ấy được công hiệu, phải lập riêng hình-luật riêng rất nặng, để trừng-trị những kẻ làm ngăn trở việc ấy mới được. Hễ thấy làng nào mà hội-đồng và dân đi kiện nhau, quan trên phải xét cho thực kĩ, nếu hội-đồng hẳn là tại làm bậy, thì trừng trị một cách rất nặng, mà dân đình hình-luật nặng lẽ mà xử trí, chứ như nay những bọn tộc-biểu mà thua kiện chẳng nữa, cũng chỉ đến bãi dịch, hay bồi thường là cùng, mà dân đình có thua kiện ra nữa, cũng chỉ phải phạt đến tội vu-khống hay vi-cảnh mà thôi ; hình-luật nhẹ như thế, thì những bọn lội đồng thịt đốt, và những dứa dân đình khó-dây, còn sợ gì mà chẳng dám làm liều với dì kiện lão ? Ấy cái cảnh-huống dân nhaquê thực như thế đó, nếu muốn cho sự cải lương nương chính có kết-quả, tất phải đặt hình-luật riêng về việc ấy thi mới được, thế là pháp-hành thời mới trị ân.

Nguyễn-hoàng-Tế (Hà-đông).

Juộc công-thái Đông-pháp

Số người mua trái-phiếu tại Đông-pháp được cả thảy là 72.364 người ; số trái phiếu đã bán được là 201.6.0 cái, nghĩa là theo số trung-bình thì mỗi người mua được non ba trái-phiếu.

Số người mua trái phiếu ở ngoại quốc cũng thêm được 71 người và số trái-phiếu là 612 cái.

Số người mua trái-phiếu phân-phát ra như sau này :

A. 70.505 người mua từ 1 đến 10 phiếu là 129.078 phiếu,
B. 1.279 người mua từ 11 đến 20 phiếu là 19.861 phiếu,
C. 366 người mua từ 21 đến 40 phiếu là 11 504 phiếu,
D. 285 người mua từ 41 phiếu trở lên là 41.779 phiếu.

Như vậy thì việc phân-phát các trái phiếu cho các nhà mua rất là khó. Nếu nhiều số đã mua rồi mà nay không bãi hẳn đi thì không thể nào không rất hót những số mua từ hai phiếu trở lên được, như là những số phiếu đã bán trong mấy xứ Đông-pháp, đại khái như xứ Bắc-kỳ, thu bằng tiền chuộc lại những phiếu công thái của Đại-pháp mấy kỳ trước. Cả những số trái-phiếu bán tại Nam-kỳ cho các làng hay các tỉnh mà lấy vào khoản dự-bị công quĩ thì cũng phải rút đi như vậy.

Nhờ về sự bãi những số trái-phiếu bán như vậy đi, mà nay có thể không phải rút bớt những số mua từ 10 trái-phiếu trở xuống, và chỉ những số mua quá 10 trái-phiếu mới phải rút bớt đi thôi.

Thế nhưng ở xứ Bắc-kỳ, nhờ về sự bãi những số mua lớn của các làng, thì những số phiếu đã bán rồi có thể ức để y-nguyên được.

Khi nào Chính-phủ quyết-định hẳn thế nào rồi, thì các trái-phiếu sẽ phát cho các nhà mua. Hễ trước nộp tiền tại sở nào thì sẽ lại do sở ấy phát phiếu.

Sau nữa, Nhà-nước trù tính về việc mở sổ để giao cho một Hội-đồng có quan Chánh sở Tài chính, một viên đại-biểu sở Ngân-khố và quan Tổng-đốc Trần văn-Thông hợp tại Hanoi vừa rồi và đã đặt lên bành xe cả 123.600 số trái-phiếu mà bảo Paris đã đựng sẵn vào trong các ống tre.

Ta trông nên nhắc lại rằng cuộc xổ số sau này đã định vào ngày 1er Juin 1922 và những cuộc xổ số sau này cứ ba tháng một, lại có một kỳ.

VĂN UYỂN

Chơi chùa Đông-quang

Thành rằng thao được cuộc cờ xong.
Cửa phật hồn tan xám-xịt đông.
Quả kiếp nào hay cơ biến đổi.
Trò đơi nhũng ngán chuyện lòng bòng.
Mơ mang sống chết Sanh giả chứa ?
Cợt diễu sang hèn Sóc đó không ?
Riêng chạnh Ngư-sơn khôn vẹy lệ.
Hỏi người thiên cổ lĩnh chăng trông.

Ngư-phủ nhập đào-nguyên

Lặng thặng trèo quanh tới động đào,
Động gia đành-gửi khói mơ-màng.
Bèn bẻ cành lạ non cang nước,
Một toán người đâu hỏi lại chào.
Hoa nhỏ trơi xuân to lịch nở,
Trăng soi tiệc khách bóng đèn cao.
Tiên Tần chuyện cũ ai còn nhớ,
Mải đến bây giờ vẫn ước ao.

Trời mưa chơi Dục-thúy

Hàng giờ chờ tráng khách nhăng ra,
Riêng ta non Thấy thá chơi mưa.
Bốn bề thành thốt cang đòn họa,
Muôn trận rèo tuôn khúc nhạc đưa.
Mành đá mô-hôi tâm-tả ướt,
Bia thơ nước mực chứa chan thừa.
Chìn mươi Hồng-Hình trông mờ tỏ,
Chờ tạnh trời vừa đứng bóng trưa.

Đi bộ

Bốn bề mây nước rộng mênh mông,
Thơ thẩn mình ta giữa quảng đồng.
Đường lối quanh co liền bóa đất,
Nài non mơ tỏ khuất mà thông.
Chim ngàn mỗi cánh bay sẻ hết, !
Cỏ nội mùng ai xám lại đông ?
Mỗi gối chân chân còn cỏ bước,
Kia thuyền ai khách chờ bên sông.

Mừng gió

Chẳng ngại muôn nghìn dặm cách xa,
Tìm nhau ta lại biết tình ta.
Nay tay gặp mặt ngoài thôn trúc,
Trước cửa ân càng vui cạnh xóm hoa.
Thoang thoảng rung rèm tin nhạn báo,
Hết hiu lay ác cảnh hồng qua
Trăng trong hãy đợi ba tê đã,
Chén rượu của thơ sẽ mặn mà.

Cảnh-viêm, Đinh-gia-Hòa.

Dư luận Nam-kỳ

Vì cớ gì mà người Nam-kỳ không chiếm cái địa-vị ngoài thương-trường ?

(tiếp theo)

Chẳng phải người Nam-kỳ không đủ tư-cách làm ăn ngoài thương-trường, không phải kém tư-bản trong cuộc vận-động, lẫy lẽ tự nhiên mà bàn, thì việc làm ăn của người Nam-kỳ xưa nay chuyên những nghề nông là do cái trật-tự của địa lợi mà sanh-nhai vậy. Thật phải vậy, « cần sơn tri điểu, cần thủy tri ngư » là lẽ cố nhiên ; không phải người Nam-kỳ chỉ biết làm ruộng, người Bắc-kỳ chỉ buôn bán là do cái cảnh-thế khiến nên vậy. Đây chỉ kể cuộc buôn bán của người Nam-kỳ để độc-giả lượng biết người Nam-kỳ cũng có chỉ tiến-thủ ngoài thương trường : Ở kinh-thành Saigon, đây là chỗ những nhà không có tư-bản lớn và không hùn hiệp với ai, hai tay trắng mà gây dựng lên lần lần có cái thương-nghiệp khả-quan. như ông Nguyễn-hữu-Sang, ông J Viết, ông Huỳnh-văn-Nhung, ông Huỳnh huệ-Kỳ, ông Trần-quang-Nghiêm, ông Nguyễn-văn-Của, v. v. . Mấy ông đây chẳng những chiếm được cái địa-vị ngoài thương-trường mà thôi trong ra thật cũng là người có tư-cách làm ăn lắm mới nên vậy. Nhưng cuộc thương-mại của người Nam-kỳ còn kém cỏi lắm,chưa có thể kinh-dinh và liên lạc nhau được như người Bắc là bởi ruộng hoang còn nhiều, tư-bản Nam-kỳ vẫn phải khai phá cuộc đất còn hoang-vu kia hoài hoài mà không ở-chức được cái cơ sở ngoài thương trường lớn lao như người Bắc. Lẫy đấy mà suy thì đường sinh-kế của người Nam-kỳ nếu bỏ nghề canh nông theo nghề thương-mại, tôi chưng không sai cái trật-tự mà thôi, mà lại chưng khác bỏ cái sở trường đi cầu cái sở-đoản

Từ lâu nay người Nam-kỳ mang tiếng không làm ăn được, lại cũng còn bởi duyên cớ khác nữa. Chẳng chỉ dài xa, chỉ trong lúc nào-động cuộc tranh thương của ta trước đây, thì đã chẳng rằng dân Nam kỳ có chí tiến-thủ ngoài thương-trường. Con hãy giờ nghĩ lại coi, có phải nhiều nỗi bất-tiện chăng ? Đầu này gây lên thương đoàn, đầu kia dựng lên thương cuộc, trong mấy tháng trời cái trí-tiến lên của người sau lưng, làm cho khách buôn kia cũng tiêu hồn lạc phách,chỏ phải chơi sao. Nhưng không bền vững được đó là không phải là bị cái ngoại giới của họ dàn áp ta, ta không bền vững được đó là do cái nghề chưa quen chưa mâm mà ra vậy, song tự ấy đến nay cũng nhờ cái sự nghiêng áp đó rồi lần lần chấn hưng lên được công cuộc lớn lao sau này. Hiện xem cái cơ sở đã có mối vững chắt.

Cuộc thương-mại của xứ Nam-kỳ bây giờ, đã có thể bỏng hột lên được, là do ruộng đất Nam-kỳ một ngày một mở mang ra rộng. Ruộng đất Nam-kỳ một ngày một mở mang ra rộng, thì cái chỉ tiến-thủ của nhân-dân mới có thể trộng nom vào cái địa-vị thương-trường cho. Ấy là lý thế tự-nhiên vậy.

Ngẫm cái thời-thế đang biến thiên, cuộc mở mang của dân sinh mỗi ngày cũng phải thuận cái phong-trào của thời thế mà thay đổi ra mãi, không ai gan nào cứ giữ cái cựu-qui lẫy mãi được, thế thì đã dám quyết rằng cái tư-cách làm ăn ngoài thương-trường của người Nam-kỳ từ đây mới trông thấy cho, mà nhất là sau khi đường xe lửa Vinh — Đông hà, Nha-trang — Tourane hoàn thành. Bởi sao ?

Tôi đã nói trước kia, người Nam-kỳ nhờ nông-sản, người Trung-kỳ nhờ lâm-sản, khoáng sản, người Bắc-kỳ nhờ công-thương kỹ-nghệ mà nuôi nấng sanh-tồn, trong ba xứ đã có ba cái lợi thế chẳng giống nhau, ở đâu hưởng đó, chưa có cái cơ hội gì liên lạc được mà giáp đỡ cho nhau, nên chi xứ Trung-kỳ đến nay mà hãy còn riêng chịu cái vẻ khốn khó không dương nhờ đâu được. Là vì từ Bắc vào Trung, từ Trung vào Nam, đường sá bị núi non cách trở, rừng rú hiểm nghèo, bởi luận bởi thế mà tình liên lạc của Bắc-Nam rời rạc không thành cái nghĩa giao-thông, thậm chí cuộc lịch sự sau này cũng không thông chung cộng nhau được là khác. Thế thì ta đã quyết được sau khi đường xe lửa Vinh — Đông-hà, Nha-trang — Tourane hoàn-thành thì chẳng những cuộc thương-mại công-nghệ Nam-kỳ chấn-hưng mà thôi, mà lại giúp cho cuộc thương-mại công-nghệ Bắc-kỳ một phần lợi to tát lắm, là dùng đỡ chế-tạo trong nước. Đường sá của ba xứ đã giao-thông xong rồi, chừng ấy chẳng những Nam-Bắc hưởng nhờ việc công-thương kỹ-nghệ mà thôi, kia một vùng lâm-sản, khoáng-sản của Trung-kỳ cũng hưởng-khởi lên được cho dân hưởng lợi. Ôi, cơ hội gì mới thấy cái chí của Liệt-thánh đông đô Trung-kỳ là kiến-nẫn, là gian dị mà cái kiến-thức rất viễn-đại cao.

Trông việc khẩn cấp của Trung-kỳ bây giờ mà đã biết được cuộc khai-thác lớn lao sau này, thì cái cơ tiến-thủ của người Nam-kỳ trong lai đây tưởng không khó khăn gì, nếu đường xe lửa hoàn-thành. Cái địa-vị ngoài thương-trường chừng ấy, dẫu ai kéo lui, ta cũng bước tới, là lo cái thời-thế giục giã vậy.

Vậy cuộc vận động của ba xứ ta sau này chúng ta nên phân hương khẩn cầu rằng :

Đường xe lửa Vinh — Đông-hà mau hoàn-thành.

Đường xe lửa Nha-trang — Tourane nối nẫm lên nữa.

Thì dân ta lo gì mà không chiếm cái địa-vị ngoài thương-trường.

(L. T. T. V) T. T.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cảo ngài mua báo khi có việc gì viết thư cải hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở từ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ấy, để cho người làm số tìm kiếm. Kẻo sốt nghĩ thương hay kỳ tên vào tên, hoặc tiền quá, không sao tìm được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết cải mà trả lời.

Ngạch linh dõng

(Tiếp theo)

Việc khám-xét khí-giới và thuốc đạn

Các quan coi đồn khố đỏ hay khố xanh (ở biên-thùy hay không) đều phải kiểm soát khí-giới và thuốc đạn của linh dõng trong hạt mình. Mỗi đồn có một kho chứa súng ống và thuốc đạn.

Cứ ba tháng một lần, viên chánh-đoàn phải đi khám-soát các khí-giới và thuốc đạn của linh dõng một lần, rồi trình quan đồn công quan châu biết.

Ngoại những thời-kỳ nhất-định ấy, các quan đồn, quan châu và chánh-đoàn cứ mỗi khi đi tuần tiễu trong hạt thì cũng khám xét đến khí giới của linh dõng.

Khí giới hư-hỏng thì phải thay ngay hoặc là có dịp thì gửi ngay lên tỉnh-lị để chữa hoặc là thải.

Kỷ-luật

Trừ ra những khi linh dõng có lỗi nặng không kể, còn thì chỉ nên trừng phạt giả là mà thôi.

Nếu nặng phạm những lỗi nhẹ (như là không giữ gìn khí-giới, không tuân lệnh) thì linh dõng có thể phải phạt làm việc thêm từ 1 ngày đến 4 ngày, những viên-chức sau này được quyền phạt.

Tổng-đoàn được quyền phạt 1 ngày
Châu-đoàn được quyền phạt 3 ngày
Quan châu và quan đồn được quyền phạt 4 ngày.

Mỗi lần phạt thì phải trình quan châu biết để biên vào sổ, cạnh tên những người linh dõng.

Mỗi khi quan đại-lý và quan đồn có hỏi cái sổ ấy thì phải đưa trình.

Nếu có lỗi nặng thì quan đại-lý có thể chiếu tờ trình của quan châu mà bắt dịch sau khi hỏi ý-kiến các viên chức việc ấy và phải trình quan đầu tỉnh biết.

Việc giữ sổ sách

Sổ sách biên tên các linh dõng ở trong châu thì do chánh-đoàn giữ, ở tổng thì do tổng-đoàn giữ, ở xã thì do xã-đoàn giữ và trong một lộ-đồng thì người đứng lộ-đồng giữ.

Sổ ấy phải biên :

1° Tên người linh dõng ;
2° Số súng người ấy giữ ;
3° Làng người linh dõng ;
4° Ngày vào làm việc ;
5° Số ngày đi làm việc ;
6° Số ngày phải làm thêm vì bị phạt.

Một quyển sổ nửa cũng biên như trên ấy phải đem nộp quan Đại-lý.

Các quan đồn coi những tổng nào thì cũng giữ một quyển sổ biên cả các linh dõng ở trong hạt mình coi.

Sổ biên tất cả khí giới trong tỉnh hoặc trong hạt thì quan Giám-binh coi đạo khố-xanh trong tỉnh giữ.

Các sổ ấy phải biên chép theo ngày tháng và phải năng soát lại cho đúng.

Cứ đầu mỗi kỳ ba tháng thì các quan Đại-lý phải đi kiểm-điểm dân lính cái sổ xã từng xã, để tên những linh dõng thuyên chuyển ở địa hạt mình trong kỳ ba tháng trước.

(Còn nữa).

Nº 2

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

Nay đến lúc kể hình dung của hai cô ; dám mong rằng độc giả chư quân tử cứ kiên tâm coi cho, chương này chỉ còn hai bức dung nhan,đó nữa thôi. Cô thiếu-nữ qui trên ghế, là cô hay cười nói,vào trạc mười chín hai mươi, da trắng tóc đen, đôi mắt long lanh dưới cặp lông mày lá liễu, hai môi đỏ thắm đỏ hé ra một hàm răng trắng tựa ngọc ngà. Mỗi dáng điệu đường như có một lường điện đưa đẩy ; nàng không những chỉ sống, mà lại luôn luôn hoạt-động. Còn cô kia, cô đang ngồi viết, thì giương cặp mắt xanh nhìn bạn. Mắt nàng xanh mà trong suốt như màu trời hôm ấy vậy. Tóc nàng thì vàng ói, nổi quấn một lối thật xinh, thành từng chùm bóng lộn, đủ xuống hai mà trong ngọc trắng ngà ; cái bàn tay xinh xẻo loay hoay trên tờ giấy, nhưng coi cái điệu gấp đủ biết nàng còn nhỏ tuổi. Mỗi lần cô bạn cười lên khanh khách, nàng lại dường như hơn như giận mà xo hai vai trắng muốt,thơm tho ngào ngạt có vẻ rất nên thơ, nhưng mà nàng cũng lại thiếu mất cái nét đậm đà, trôn trầm như cành tay và bàn tay nàng vậy. Sau nàng mới lên tiếng nói, giọng nói dịu dàng êm ái như vuốt như ve, thật chẳng khác như chuông khua đàn gẩy :

— Chị *Mông-ta-lê* ! Chị *Mông-ta-lê* ! Chị cười to tiếng quá ! Chị cười như đàn ông vậy. Không những chị để các bạ thị vệ nghe thấy, mà khi Đức-bà gọi, chị không nghe thấy tiếng chuông đâu.

Mông-ta-lê tiểu-thư nghe lời trách ấy, chẳng thôi cười mà cũng không thôi nhảy nhót, day tiểu-thư chỉ trả lời rằng :

— *Lô-y* em hỡi, em nghĩ một đàng, em nói một đàng, em ạ. Em cũng hay rằng các bác thị-vệ, như lời em gọi đó, các bác thị-vệ vừa yên giấc, đầu tiếng thằn công nổ, các bác ấy cũng chưa tỉnh dậy được nào. Em cũng hay rằng chuông Đức-bà gọi ngoài cửa *Ba-lúa* nghe còn rõ mồn một, thì hẳn khi đến giờ chị phải làm việc, chị sẽ nghe rõ tiếng chuông của Đức-bà. Em ơi, em chỉ bực vì nỗi chị cười trong lúc em cầm bút viết ; em có sợ chỉ là sợ bà *Thánh Rê-my*, mẹ em, nghe chị em ta cười cả tiếng, mà đò lên đến tận đây như mọi bữa ; em sợ bà bắt được quả tang, rõ ràng tờ giấy trong đã một khắc đồng hồ rồi, em mới gạch được có mấy chữ . « *Cậu Ra-ôn* ». Ma lem sợ như vậy là phải lắm, *Lô-y* em ạ. Vì dưới những chữ *Cậu Ra-ôn* em còn có thể viết được biết bao nhiêu chữ khác, rất có ý vị, rất nồng nực dậm đà ; *Thánh Rê-my* phu-nhân, bà mẹ qui của em,có quyền được nổi cơn thịnh nộ. Thế nào, có phải không em, nói thử chị nghe ?

Thế rồi *Mông-ta lê* tiểu thư cũng cười giả, cũng buông lời chòng ghẹo. Cô thiếu-nữ tóc vàng phát khùng lên, xé tan tờ giấy, trên quả có mấy chữ *Cậu Ra-ôn* viết thật là nắn nót, rồi vò trên nắm đấu ngón tay run rẩy mà ném qua cửa sổ. *Mông-ta-lê* tiểu thư rằng :

— Đó ! Đó ! Con cứu nhỏ của tôi, cậu bé *Dê-xu* nhà tôi, còn chim bồ-câu của tôi nó giỗi kia !. . . Nói đùa đấy, em đừng sợ, *Lô-y* em ạ : *Thánh Rê-my* phu-nhân không lên đây đâu, mà nếu có lên thì chị đây cũng thính tai lắm. Và lại, viết thư cho một người bạn cũ, quen biết đã hàng mười mấy năm trời, mà nhất là bắt đầu bức thư bằng mấy chữ *Cậu Ra-ôn*, như thế mà không được phép sao ?

Lô-y rằng :

— Thôi, thôi, em không viết thư cho cũng-lê nữa.

Cô ả tóc đen vừa cười vừa nói to rằng :

— A, nếu vậy ; quả *Mông-ta-lê* đáng tội, không oan ! Thôi, thôi, tờ giấy khác ở đâu, mau mau ta thảo cho xong bức thư này. Được rồi ! Giờ thật là chuông đã gọi ! A ! Không sao ! Mặc kệ chuông. Rước Đức-bà chờ một chút, không thì sáng nay Đức-bà tạm chịu khuyết mất con thể- nữ đầu đàn của Đức-bà này vậy.

Bấy giờ quả có tiếng chuông. Chuông đó báo rằng Đức-bà trang điểm đã xong, đang chờ Đức - ông đến để đưa tay dắt Đức - bà ở phòng khách sang phòng ăn. Cái kiểu-cách rất trân trọng đó đã xong thì hai ông bà thời bữa sáng rõ giữ nhau đến bữa ăn chiều định vào lúc hai giờ. Nghe tiếng chuông kêu thì ở dãy nhà xép bên trái, một cánh cửa mở ra, ở trong có hai bác đầu bếp, mười tên phụ bưng một cái mâm, trên đầy những món ăn, đầy lồng bàn bằng bạc, cả mười người cùng đi riền ra ngoài. Một bác đầu bếp, coi ra dáng cao chức hơn cả, sẽ để chiếc đĩa vào một bác thị vệ đang ngày pho pho trên ghế. Bác đầu bếp gõ tử-tế đến nỗi cầm cả ngọn dáo dựng bên tường mà để vào tay người ấy. Tên thị-vệ còn đang ngái ngủ, chẳng nói rằng gì hết, cứ việc cầm lấy đáo đi theo một tên linh hầu và hai tên đầu bếp mà rước *thịt* của Đức-ông vào đến phòng ăn. *Thịt* của Đức-ông qua chỗ nào, linh canh chừng phải bỏng đáo.

Hai chị em *Mông ta lê* tiểu-thư đứng trên cửa sổ mà xem cái lễ ấy, nhưng chốc lá hai cô mất thấy để quen. Mà hai người đứng nhìn ký tứ, chỉ là để chăm-chỉ không còn ai để làm bận cho mình. Vậy nên linh bếp, thị-vệ, phụ bếp, đầu bếp, viên đi khỏi, hai cô ả lại quay vào bàn. Mặt trời rọi vào khuôn cửa, vừa chiếu sáng hai cái bộ mặt xinh tươi ấy hãy giờ chỉ có chiếu vào những hoa lan hoa huệ, hoa hồng. *Mông-ta lê* tiểu thư ngồi vào chỗ mà rằng :

— Đức-bà xơi bữa sáng không cô chị cũng không sao !

Cô kia cũng sẽ ngồi xuống ghế mà rằng :

— Ô ! Chị *Mông-ta-lê* ơi, rồi chị phải phạt mất.

— Phải phạt ? À ; phải, phải phạt nghĩa là không được đi chơi, chị chỉ cứ phải phạt ! Ngồi trong cỗ xe lớn, léo lên một bên cửa, quay bản trái, rẽ bên phải, đường thì gập ghềnh mấp mô, hai giờ chưa đi được một dặm ;

rồi đi thắng về bên cạnh lên đất, ngay chỗ cửa sổ cần bà *Thái-hậu Ma-ri đơ Mê-đi-xích* ; chẳng bao giờ không nghe Đức-bà dạy rằng : « Ai dám tin rằng Thái-hậu *Ma ri* trốn ở đây ra ! Cao bồi mười bảy thước! Mẹ hai ông Hoàng,ba bà Chúa!. Nếu đó là một cách giải trí thì ngày nào chị cũng cầu phạt ! phạt, em ạ ; mà nhất là phải phạt mà được ngồi chơi với em viết những bức thư khẩn-vị như chị em ta thường viết.

— Chị *Mông-ta-lê* ! Chị *Mông-ta-lê* ! Người ta có làm điều phận-sự phải làm.

— Thôi đi, em ạ, ở giữa chốn triều đình này, em được tự do, nên em tha hồ mà nói. Chỉ có một mình em là được hưởng lợi mà không phải khổ nhọc, em lại là thể nữ của Đức-bà hơn cả chị đấy. Vì Đức-bà yêu dương em,mà yêu lấy cả đến anh. Thành ra em vào cái nhà buồn rầu ấy cũng như đàn chim nhỏ vào trong vườn kia vậy. Cơ việc thợ khi trời, ria hoa, ăn quả, không phải làm một việc gì, không phải chịu điều gì bực mình cả. Thế mà em còn nói đến phận sự phải làm ở ? Tuổi, tuổi, có em lười biếng kia ơi, dám bỏ phận-sự của cô có những gì, viết thư cho *Cậu Ra-ôn* đẹp trai đó, phải không ? Vậy mà cô thấy em không viết, mà thư thì em cũng trễ nải công-việc của em đôi chút đó,

Ai có giấy quốc-trái bất cứ năm nào, hay giấy trái-phiếu riêng của các hội Công-thương mà nay muốn bán thì xin đem lại hiệu Đức-long, ở số 90, phố Mã-mây, Hanoi, chấm-chước theo thời-giá, mua bán phải chăng.

Quí-khách ai có thứ hàng gì ế không có chỗ bán, xin mời đến chấm-chước hay là viết thư đến, bảo-hiệu xin hết sức cổ-vũ mua bán giùm cho bằng được như ý các ngài.

ĐỨC-LONG-HIỆU
cẩn-bạch.
2053

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
Mạch nói số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá công hạ, vì thế tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3045 HẢO-THỊNH Mành cáo.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quản mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã khỏng chữa chắt nào cả, nay hỡi những người phải đau khi cảm đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được!

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam-Việt, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy có việc chi sao hiệu Bảo-chế MONTÈS số 54 Rue Paul Bert Hanoi mà bán một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào, sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì thấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. 12f.00
Độ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. 4f.45
Độ 0$70 đến 0$80
Sáu lọ. 24f.50
Độ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ 11f.50
Độ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bổ) bổ huyết
Một lọ 11f.40
Độ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồi nhiều nước nóng về ở người cho nóng đầu thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54 phố Paul-Bert, Hanoi

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *Hanoi* mang thư đi Hong-kong, đường Hoihao và Kouang-tchéou-wan, đến ngày 13 Avril hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ khởi hành.

Các quan và viên chức theo hầu quan Toàn-quyền về Pháp. — Chiếu theo nghị-định quan Toàn quyền ngày 4 Avril 1922. Các quan và viên chức có tên sau này được theo hầu quan Toàn-quyền trong khi ngài đi công-cán tại Paris.

M. Chatel, quan cai-trị hạng ba chánh Văn-phòng quan Toàn-quyền.

M Delorme, thầy quản đại-ấy, quan võ hầu quan Toàn-quyền.

MM. Nguyễn-trọng-Tuế, thư-ký hạng nhì và Hồ-văn-Can, thư-ký hạng năm ngạch phủ Thống-đốc và các tòa bố Nam-kỳ.

Hội-đồng Đề-hình. — Quan Đốc lý Dupuy thành-phố Haiphong lên Lạng-sơn làm chánh Hội-đồng Đề-hình đã trở về Haiphong tối thứ bảy trước để trả tính mấy việc đang làm dở rồi ngài lại lên ngay hôm sau, chừng cuối tuần lễ này thì công-việc của Hội-đồng Đề-hình trong tỉnh Lạng-sơn sẽ xong cả. Hết việc Lạng-sơn Hội-đồng lại thuyền lên Cao bằng để xét nốt các việc ở hạt ấy.

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Có một nhà buôn cần một người Comptable, nhờ ông Hội-trưởng Công Thương Đồng-nghiệp Nguyễn-huy-Hợp giới-thiệu. Vậy các ngài có chân Hội Công-Thương Đồng-nghiệp Ngài nào sở-trường về nghề ấy, xin đến hỏi ông Hội trưởng hoặc viết thơ ngay cho ông Hội-trưởng sẽ xin giới thiệu chỗ đó.

CÔNG-THƯƠNG ĐỒNG-NGHIỆP
3239 lại cáo

Trường dạy vẽ nhỏ. — Bà de Noreuil có nhờ bản quán đăng lên rằng muốn dạy học vẽ trong nhỏ nay mai bà sắp lập ra cho học sinh nam nữ người annam học thì học tại phố Tân.

Vậy chớ lẫn trường này là trường không mất tiền với những lớp dạy vẽ hiện bà đang mở cho những học-sinh người Tây. Song học-sinh nam nữ người bản xứ mà muốn vào học vẽ ở những lớp Tây thì cũng được, giá tiền cũng như nhau cả

Mme de Fénis de Noreuil nhắc lại rằng những đơn xin vào trường học vẽ tranh nhỏ không mất tiền (Ecole gratuite de miniature) thì phải gửi đến cho bà ở Hôtel Métropole, chớ đừng thân hành mang đến. Bà xem đơn xong sẽ viết thư trả lời riêng từng người một

Phải biết rõ rằng đã có bằng Sơ-học (certificat d'études primaires) rồi, nhưng hiện không cần phải gửi bằng đến. Các học-sinh Annam muốn vào học trường ấy mà mấy bữa hôm nọ chưa có thời giờ đến xem những bức tranh vẽ nhỏ của bà de Fenis de Noreuil tại Viễn-đông ấn-quán thì cứ buổi chiều từ 1 giờ rưỡi đến 3 giờ có thể lại xem những bức tranh ấy bày trong nhỏ hôm tối từng dưới nhà Hôtel Métropole.

VỈ ĐI XA MÀ BÁN :

Một cái xe 6-tô « Ford » thân xe đóng kiểu thợ đẹp. Các đồ chữa chạy thực nhiều, còn mới lắm. Giá (1.850) p. 00

Một cái xe nhà cao su hạng thứa, tốt gia dụng. Các đồ chữa chạy đủ cả. Còn mới nguyên Giá : 18) p. 00

Hỏi tại phòng số 5, Hôtel des Colonies, 58, phố hàng Trống Hanoi.
3240

Số tiền tuất quả tuất có cấp cho vợ con binh lính. — « Đông-pháp quan-báo » ngày 8 Avril 1922 có đăng nghị-định quan Toàn quyền định về việc cấp tiền tuất quả tuất có cấp cho vợ con binh lính hoặc lệ tiền trợ cấp cho cha mẹ, ông bà. Tờ nghị-định ấy có ba cái biểu : cái thứ nhất nói về binh lính chết đi không có vợ và không có con ; cái thứ hai nói về binh lính chết đi có vợ góa và nhiều con cái. Ai muốn biết rõ thể thức thì xem nghị-định ngày 3 Avril 1922 đăng ở số Quan-báo nói trên ấy.

Hưu trí. — M. Hoàng-kim-Lục, trí chân bạc nhất tại Hải-ninh được về hưu trí kể từ ngày 1er Mars 1922. Số tiền hưu bổng ấy mỗi năm định là 254 p. 00.

M. Ng-v-Tinh, thâm tá bạc nhất ngạch Bưu-điện được về hưu trí kể từ ngày 1er Mars 1922. Số tiền hưu bổng ấy mỗi năm định là 461 p 00.

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Nấu rượu lậu. Ng-v-Khoang tức Khoa làm công ở Đồng-văn (Hà-nam) cho M. Bùi-huy-Tín thầu khoán ở Hanoi, phải tòa Trùng-trị phạt 500 quan về tội nấu rượu lậu vì linh Thương-chính bắt được hai vò cơm rượu ở rượng nhà tên ấy. Tòa Thượng-thẩm xét xong, y án phạt và đã cho bắt ngay Ng-v-Khoang tổng giam đợi khi nào nộp tiền thì mới được thả.

Bạn bất lương. — Mai-thế-Quy làm công-tập cho hiệu Chaffanjon ở Haiphong. Đến khi rạp hát Tây diễn kịch ở thành phố ấy thì lại nhận vé bán ban đêm. Tối nào bán vé và tính tiền xong thì lấy những quyển vé chưa bán mỗi quyển xé lấy hai tờ, một tờ ở giữa và một tờ ở cuối đề tối hôm sau bán rồi mới giả chỗ rạp hát. Nên người bạn bán vé ban ngày hôm nào tính tiền cũng thấy thiếu lại phải bỏ tiền tới ra đền đến hơn 13 đồng thì mới rõ Mai thế-Quy là người lừa chủ phần bạn. Tòa án Trùng-trị Haiphong kết án phạt Mai-thế-Quy 3 tháng tù về tội lừa đảo. Tòa Thượng-thẩm y án.

Lạ thay cho thầy này làm công-tập cho một hiệu buôn bán to ở tỉnh Hải phòng thì tối nguyệt bổng cũng đã khá cao rồi, lại có cái tài đặc biệt kiếm được việc tư mà làm thêm lấy tiền chi phí nữa, thế mà còn tham làm tiền lợi làm điều phi pháp đề đến nỗi phải tù phải tội.

***

Lẽ phải thế. — Đến thứ sáu 14 Avril này quan Chưởng-lý Toussaint ngạch Tư pháp sẽ làm lễ phát thệ tại tòa Thượng-thẩm để nhận chức.

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN-QUÁN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ
của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. **0$00**

Ý AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0,40**

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0,60**

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thành là quản-lý nhà báo Trung-Bắc Tân-Văn.

Tiền cước gửi ngoài.

ĐỔI CHỖ

Nhà (biệt thự) Anh-Hoa nay dọn sang phố Mới, số 85, (Rue Jean Dupuis), Hanoi. Vậy xin kính-cáo, để các ngài biết.
3235

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. . . . . 0$80
Tiền cước mỗi quyển. . . 0.12
Ai ở xa, xin viết thư để cho ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Tòa án Trùng trị. — Vì việc nhiều quá, tòa án Trùng-trị xử cả buổi chiều hôm qua và gần hết buổi sáng hôm nay mới hết. Tòa xử những việc sau này :

Vợ lẽ bất lương — Tên Nguyễn-thị Chang lấy lẽ một người tên là Ngvăn Khôi đã được một đứa con, một bồm vì chuyện bất bình ở trong gia đình, vợ cả và vợ lẽ cãi nhau, rồi vợ lẽ ẵm cắp cả chồng hơn 300 đồng và của vợ cả bỏ hoa bằng vàng của quần áo đề cả con và nhà mẹ đẻ tên là Ng.-thị-Hiền, Tên Ng.-thị-Chang đưa những bọc chứng đồ vàng cho mẹ giấu ở ngoài sân. Người chồng có trát đòi, song không thấy đến hầu. Tòa xét xong phạt Thị-Chang 8 tháng tù và mẹ là Thị-Hiền 4 tháng. Còn người chồng không đến thì phải phạt 25 quan.

Một đứa tào gan. — Tên Hoàng-văn-Nhân tức Rồ-mật-quỉ là một đứa rong đài không chịu làm nghề nghiệp gì cả. Một hôm M. Rolent là Thanh-tra mật-thám đương đi ở đường thấy tên ấy lảng vảng ở bãi Yên-phụ, đến bắt thì tên ấy đâm hai cái rồi giãng ra chực chạy. Tòa phạt tên Rồ-mật-quỉ 10 tháng tù và tội rông dài và đánh người chức phận.

Còn nhiều việc nữa sơ sẩy toàn những việc tầm thường.

Cuộc thi thơ của cô Ngô-thị-Quyên. — Bản-quán xin nhắc lại để các ngài nhớ rằng cuộc thi thơ đến ngày 30 Avril này thì hết hạn. Đầu bài : một bài thơ sáu ngũ ngôn tám câu (phóng-vận) để khắc vào bức hoành cung tiến đền hai bà Trưng. Giải thưởng : một chục bạc nhoàn bút, hai cái khăn mặt thêu và một cái ảnh phóng-đại Thơ thi cứ gửi về bản quán, rồi bản-quán sẽ nhờ các bạn đồng-nghiệp lập hội đồng điểm-duyệt.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lính tập ta đi Syrie đã trở về. — Một đại-đội lính khố đỏ ta đi đánh trận tại Syrie năm trước thì ngày chủ nhật mới rồi, đã đi tàu *Amiral Nielly* trở về nước nhà, một oán linh khố đỏ về thì hai cô đem cả phường nhạc ra đón tại bến tàu rồi đưa về trại. Đại-đội đi Syrie trở về đã được công làm, ai cũng còn nhớ những bức giấy khen của quan Nguyên soái coi các đạo binh bên Ấy đã cấp cho binh linh ta mà quan Toàn-quyền đã thông cáo cho các báo quán ngày năm ngoái. Trong số quân nay trở về cũng thiếu ít nhiều, mà nhiều người về ở ngực đã thấy đeo chiến-thắng bội-tinh. Bội-tinh này làm cũng y như bội tinh ở mặt trận Pháp, nhưng giải đeo thì băng sắc đỏ và trắng, chớ không theo sắc lục đỏ như các bội-tinh kia.

Bản quán có lời mừng các hàng binh linh nay đã trở về tổ-quốc, cũng thành danh toại. Nay mai Chánh-phủ lại cho một đại-đội nữa sang Syrie.

BẮC-NINH (Gia-bình)

Bắt được kẻ cướp hai lần. — Đêm hôm 25 tháng hai ta vừa rồi, nhà tên Tr.-thị-Tây ở xã Phương-triện bị toán cướp vào lấy 2 con trâu và đồ vật đem về đề ở nhà anh em tên Hà xã Hương-vinh, đến sáng ra, quan huyện đã thám thấy, đem linh đi vây bắt được cả đảng cướp ấy và tang vật giải nộp. Đến đêm hôm 6 tháng ba ta, lại có đám cướp vào ăn cướp quần áo và đồ vật của 2 hiệu máy khâu ở chợ Đại-than đem tang vật đề ở nhà tên Luận, tên Tập ở trại cỏ ở xã Đại-Bái, Gia-Bình. Quan huyện lại thám được ngay, đem linh đến vậy bắt được quả tang.

Mong rằng quan trên sẽ làm tội những đảng cướp ấy rất nặng cho chúng chừa đi.

Ng v-Thức, xã Khoái-khê lại cáo.

PHÚ-THỌ

Trên xe-lửa ngã xuống. — Mọi năm cứ đến ngày hội Hùng-vương, thì sở Xe-lửa đặt thêm mấy chuyến xe lên xuống nữa, mà năm nay không có thêm chuyến nào. Bởi thế hôm mồng 10 chính là ngày hội, chuyến xe-lửa sau cùng ở Hanoi lên đến ga Tiên-kiên có đến hàng trăm người tranh nhau lên để về Phú-thọ. Khi xe đã chạy đến cột giây thép 94 còn 8 cột nữa tới ga Phú-thọ thì có một đứa trẻ con 7 tuổi, mẹ nó lên đứng ở ngoài chỗ lên xuống, bị rơi xuống đường sắt. Ngay lúc ấy lại một đứa nữa 10 tuổi ở toa sau cũng ngã lăn xuống, hai đứa cũng bị trọng thương. Lúc tàu đỗ ga thì mẹ nó và người nhà mới xuống tìm. Tội nghiệp, cũng bởi xe chật chỗ quá, hành khách chen chân không được phải đứng cả ở chỗ bực lên xuống, cho nên sinh ra sự rủi ro lắy.

TUYÊN-QUANG

Tiền biệt. — Bản quán tiếp được bài nay, vậy cứ nguyên văn đăng báo :

Ông Phùng-quang-Bạo, thông phán ngạch Kho-bạc, được nghị-định đổi về tòng sự tại Hanoi, đã xuống tàu hôm chủ nhật 9 Avril vừa rồi. Hôm khắp anh em làm việc các tòa, các sở cùng thân-hào trong bản tỉnh đều đi tiễn chân ông. Tực là một cách tỏ tình quyến luyến, tỏ lòng hâu ái trong khi kẻ ở người đi.

Ông phán Đạo vốn đối lên làm việc ở Tuyên-quang đã hơn mười lăm năm, cho nên ông quen biết nhiều người lắm. Và lại ông là người đứng đắn, giao thiệp rộng, đối đãi với ai cũng đều có một cái thái-độ ôn-hòa, phong-nhã, nên chi ai cũng có lòng quí trọng ông.

Trong khoảng thời gian khá dài mà ông tòng sự ở chốn thượng-du này, thực ông đã có một tấm cảm tình rất một thiết với nhân vật, với non nước thành Tuyên vậy. Đương lúc tấm lòng hữu-ái rồi-rào, đầm thắm, người mến cảnh, cảnh yên người, mà bỗng phải chia tay nam bắc, khiến cho ai nấy đều một lòng bứt rứt và ngao ngán vô cùng.

Cảm động nhất là khi tàu khởi-hành ; mỗi tình lưu-luyến như chan, như chứa trong lòng, không bút nào tả cho xiết được.

Tàu vừa vụt chạy xuôi theo giòng nước, người dưới tàu ngoảnh lại, kẻ trên bến trông theo, những muốn sao cho hai bên lại được giáp mặt nhau, song le càng so ước bao nhiêu thì lại càng xa nhau bấy nhiêu, khiến cho tâm thần lúc bấy giờ như tỉnh, như say, như ngây, như dại..... Ôi ! nặng lòng thay lúc phân-kỳ ! Thực là :

Người ngoảnh lại kẻ trông theo,
Hợp tan, tan hợp, cảnh bèo lênh-đênh.

Vậy gọi có mấy lời trân-trọng chúc ông thượng lộ được vạn sự an hảo.

Tiện đây tôi xin có bài thơ gọi là tỏ tình khứ lưu.

Ly biệt cùng nhau gọi mấy hàng,
Cảm tình chan chứa nước Lô-giang.
Một ngày gần bó tình bằng hữu,
Nghìn dặm trông chừng khách viễn phương.
Ưu-ái tấm lòng bao kẻ xiết,
Nhớ mong chút nghĩa để khôn lường.
Người đi có nhớ ai chăng tá ?
Kể ở bâng khuâng, dạ lại càng.

V. N. L. lại cáo

NAM-ĐỊNH

Xe-lửa hại người. — Chuyến xe 14 giờ 51 hôm thứ hai 10 Avril ở Vinh ra đến ki-lô-mét 126 thời đụng phải một người con gái chừng 20 tuổi.

Người con gái này bị thương ở đầu nặng lắm, sở Hỏa-xa đã cho đưa ngay về nhà thương Nam-định để phục thuốc.

Quay số — Mấy hôm nay, ở phố Khách đã thấy có một hiệu kia mở tiệm quay số.

Cứ mỗi lần quay là một hào, ai trúng thời hoặc được đồng hồ quả-lắc, đồng hồ đánh thức, gương đứng, chân đe, đèn treo, rượu bia, bánh ngọt, vân vân.

Người đến cầu may rất, đông đến nỗi phải xô đẩy nhau mới được vào quay, các chủ lại noan mật từng người, xi xem chừng nhe tới, cứ đứng chầu ra là loại ra ngay.

Ấy thế đông vẫn hoàn đông, chẳng thấy mấy người đến được, chỉ toàn những kẻ tiêu tha.

Nghe đâu các chủ vỡ vết cũng ga kha khá rồi, mà sao người mình cứ mang tiền đem đổ đi đâu mất thế.

PHÚ-LÝ

Tiệc tiễn hành. — Ông Ng-quốc-Tường, thông-phán tòa Đại-lý Phủ-lý mới xin nghỉ già hạn. Vậy tối chủ-nhật vừa rồi, các anh em đồng sự có đặt tiệc tiễn hành ở nhà ông Trần-ngọc-Tố, lục-sự tòa Án bản tỉnh. Các ông đến dự tiệc đông lắm.

(Xem trang kia nữa).

NHÀ-ĐỂ HÀNG-ĐỒNG

70, Phố Hàng-Đồng, Hanoi

Nhà Đề quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tinh mạc, đèn máy, đồ dùng như phòng khách Ô-tô, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ. và phải áo lợi lòng, sẵn, chai nước s. cải, và có ấ, có xiêm.

u trông nom lại có hai bà Sages-chemes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đề hàng Đồng để đề đề và tiếp đãi các bà, mà tôi ngày nào cũng lên thăm hết mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đề ở nhà cũng được.

Ai bằng huyết, tiền sản, huyết bạch, kiêm hoi, muốn chữa đề vào chiếu cũng được (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi cách thức.

Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 10$00
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. 18.00
Mỗi bà hai buồng, 10 ngày. 20.00

Ra vào tự do

8557

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

寶 NAM-BẢO 南

16, Phố hàng Bảo, Hanoi

Bản-hiệu làm đồ vàng bạc đã các kiểu, trông rất nhã-nhặn, hợp thời-thị.

Ai vàng điệp «Vinh-thinh-Long-ân giấy đeo thì-ngh, kim tiền và kim-khánh (kiểu Kinh và kiểu Bảo.)

In các thứ mặt-đồ thờ đã làm nhiều.

ai gửi vàng làm vàng đồng tuổi, đồng cân và đúng toàn bạc nén.

iểu bản chắc-chắn, cái lấy sự tin-cẩn làm gốc.

ao giờ cũng có nhiều tay thợ chực giỏi để làm hàng bán các qui-khách muốn đặt lối riêng.

ản-hiệu mới có lịch 1922 ở Pháp gửi sang để tặng các qui-khách đến mua hàng.

2042

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẮN-NHIÊN 然

Tối thứ ba :

MẠI NHÂN PHÙNG TIÊN NỮ
(Vì sự hiếu mà gặp tiên)

Tối thứ tư :

LẠC MẠO PHONG
(Tra án Quách-Hòe)

CINEMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 12 đến thứ ba 18 Avril 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

"MATHIAS SANDORF"
Chia làm 9 hồi

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ SÁU

FRÉJUS
Một nhà hoàn toàn tân thời của dân xứ Sénégal

LA CIGARETTE
Phim ảnh mỹ thuật đài bốn đoạn theo tích của J. de Javon có cô Germaine Dulac soạn và M. Signoret cùng Mme Andrée Brabant đóng trò

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BA MƯƠI

Số giấy nói 223

Nhà ba mươi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giống rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sáu mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mươi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
289 Quản-lý, M. Tạ-duy-Hiền

XIN XEM CHO KỸ

Phàm những các qui-khách xem báo thấy có đăng các bạch của bản-hiệu, đến khi đi mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tử rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert Hanoi.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC KINH-ĐÔ

Hoàng-thượng ngự xem thủy-phi-cơ. — Chiều hôm 6 Avril hồi năm giờ, Hoàng-thượng phụng Lưỡng cung ngự đến phủ Khâm-sứ để thăm quan Thống-soái Bo dlat và ngự đến trước bến Bảo-hoa phủ Khâm-sứ để xem thủy-phi-cơ.

Hai vị quan hai cầm thủy-phi-cơ đã lên máy mở tất cả máy móc và chuyển động những bánh lái để ngài ngự xem. Lưỡng cung, Hoàng-thượng rất lấy làm đẹp lòng và rất lấy làm khen ngợi cái cơ xảo linh tiệp và cách vận động thần kỳ của hai thủy-phi-cơ ấy. Đến năm giờ rưỡi ngự giá hồi cung.

Tiệc đãi quan Thống-soái. — Chiều hôm 6 Avril hồi tám giờ tại phủ Khâm-sứ có làm tiệc đãi quan Thống-soái Blondlat và quan Đại tá Debailleul các quí-quan đến dự tiệc cũng đông. Khi tiệc xong có phường nhạc Tây vệ tập binh khố xanh đánh mấy khúc nhạc lại trước bồn hoa phủ Khâm-sứ để mừng quan Thống-soái, trong khi thưởng âm nhạc ấy các ngài cũng có lời khen ngợi cũng phường nhạc ấy đã luyện tập được thành tài và đã thổi được giọng hay.

Trong khi qua Huế quan Thống-soái có đi thăm trường bình-vụ và có vào yết kiến Hoàng-thượng và đi cùng ch êm các Tôn lăng.

Máy bay thủy-phi-cơ ở Huế. — Mấy hôm hai chiếc thủy phi cơ ở Huế trước bến bên bồn hoa phủ Khâm-sứ xưa nay vẫn là nơi quanh quẽ, mà nay bồng hoa ra một nơi rất đỏ hội đi thường ngày nào cũng đông hàng trăm nghìn người chen chúc đến xem mà mỗi ngày mỗi đông thêm. Chiều hôm 8 một chiếc bay dạo quanh bốn vòng quanh cả Kinh-thành cho thiên-hạ xem. Tuột là sẵn sa đều thấy dũ mắn nguyện.

— Trưa hôm 7 Avril lại có hai chiếc thủy phi cơ ở Huế bay ra ngang qua Huế. Tuột nên thêm cái cảnh kỳ quan ở kinh-đô.

Một xu trăm ba hào. — Trong những sòng cờ bạc nghe một xu ăn ba hào, ức là một nào trúng ba đồng mà một đồng ăn ba chục đồng; những người thích đánh cờ bạc xanh non đồng nào chẳng là bạo, nhưng chỉ là một bão và một xu.

Hôm nay ở lối đường P. B có một tiệm người buôn kia mở cuộc đánh thái mà người ta xâm xít mỗi ngày hai lượt trước tiệm lấy đông như chợ, lấy là hai khi số thái đó. Cuộc đánh thái lấy mấy lần 1 ước họ ra từng câu thơ ngụ ý trong hai số hiệu mà cả thảy là 36 hiệu, nay lại đổi làm 35 con loài vật cầm thú, lấy là để cho dễ hiểu cả các hạng người đến đánh chỉ một xu cũng được trúng ba hào mà cũng vì cái lòng tham tâm của người ta cho nên bất cứ là hạng người nào dân ông đàn bà ông già trẻ con toàn vào đánh cả, mỗi ngày phỏng có 5, 7 trăm bạc nhưng số người trúng chẳng được là bao nhiêu cả. — Sự đánh thái nấy chẳng hại chi các bộc phong lưu phú qui, duy có thiệt thòi cho kẻ buôn đầu trần bán đầu trọc và những bọn cu li xe và những người làm thuê mướn hèn mọn có bao nhiêu tiền cũng thua sạch hết cả thật là hại thay.

Xử nẫy tuy gọi rằng đó hội, những kẻ nghèo khổ kiếm nghề đánh kẻ ở giữa thành-phố mỗi ngày làm được chẳng mấy đồng tiền, nếu trong ít lâu lại lấy bày ra một sự đỏ bác hoặc quay cò, đánh số thôi đứa bần khổ chịu làm bề thiệt thòi hơn vì chúng no thấy tiền thì làm chắc là phải khổ, ước ao rằng quan trên thương dân nên trừ khử những thói dở dang ấy, là hạnh-phúc cho dân biết bao.

NHÀ TẮM VỆ SINH

48, Rue du Lac, Hanoi

(Phố Bà-hè, số nhà 45)

XE NHÀ AI HỒNG

LỐP (Enveloppes)

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG

HANOI

Mới có Enveloppes

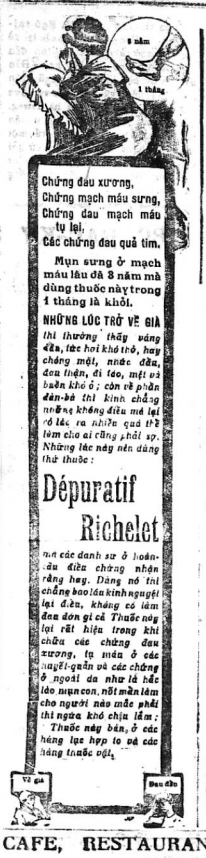
Chambres à air — Dissolution

hiệu « A. SOLY »

để thay vào bánh xe nhà cao xu

Giá rẻ.

Xin mua mau kẻo hết.



HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-JARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai
Cho hợp mới — Muốn dùng thuốc này phải xin cho quan Bác-sĩ người Pháp tải mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc bổ máu: bón ăn-ngủ, mỏi mệt không muốn làm việc gì; dùng thuốc này hay lắm!

Mấy thứ bán-hiệu tay bán:
Các thứ thuốc nước dụng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là $14, trị bịnh Giang-mai
Thuốc ho-gió SIROP PECTORAL, dặc-có, bổ-máu. Thuốc lao chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt: = 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu: chẳng kì mới hay cũ: uống thuốc cachets antiseptiques và thụt thuốc blenhorricide các bịnh tài chẩn khỏi. Thuốc này đã chữa được vô số người phải bịnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bịnh đàn bà như: Kinh nguyệt không điều, hay le khi hành kinh đau đớn mình mẩy, nhức đau lưng, gia con, uống thuốc này đôi mươi sẽ lấy lại mau tốt trong mình để sau sau.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ TRÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MÔ-SÉ
Kính-hiển, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Brunure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán rẻ và bán lẻ

« THUỐC ĐỀRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 lítre
Trị bịnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc 3 tối rồi thì nên uống thuốc này cho tiện lợi. Dùng thuốc khác rồi cũng cho phải uống thuốc này thì mới chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất gọi: ai chẳng hợi gì đến sự sinh đẹp, lợi lỗ nên cho người ta hiểu. Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn lítre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

RƯỢU
QUINQUINA CUSSAC
Rất bổ
dùng cho những người ốm yếu.
BÁN TẠI
NHÀ
GUIONEAUD FRERES
ở Hanoi-Haiphong,
và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG TIÊN LÝ đi CHỢ MUỐN
Ở Ga TIÊN LÝ chạy hồi 8 giờ ruỡi sáng xe chuyển xe lửa thứ nhất ở Bến-thủy và Vinh ra, ở CHỢ-MUỐN (Phủ-Quỳ đi hồi 1 giờ chiều đến ga Yên-lý xem lúc chuyển xe lửa về Vinh và Bến-thủy.


Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÔ HUẾ
Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng sớm Đông-hà vừa kịp chuyển xe lửa vào Huế; ở ĐỒNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyển xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình quí-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi, cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Qui và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ Hến buôn bán sầm uất lắm các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho hãn-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đồng-hà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên cứ ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giấy tiếp trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi Hến thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare; — mà đường Vinh-Đồng-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare 3012

Nhà Bán đồ « TẤM-TẮM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

HỮU-THANH TẠP-CHÍ

Luân lý. — Học-thuật. — Kinh-tế — Thực nghiệp. — Văn-nghệ

Mỗi tháng xuất bản hai kỳ

Chủ-nhiệm: NGUYỄN-HUY-HỢI
Chủ-bút: NGUYỄN-KHẮC-HIẾU
Quản-lý sự-vụ: NGUYỄN-MẠNH-BỒNG

Mỗi quyển	0 $ 25	Ba tháng	1 $ 50
Một tháng	0. 50	Sáu tháng	2. 50
Hai tháng	1. 00	Một năm	4. 00

Báo quán: Số nhà 16, Phố Mã-vỹ
(Rue des Chapeaux N° 16 Hanoi) 3093

CAFE, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

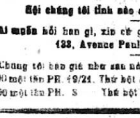
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

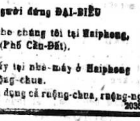
Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-A cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-lịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ cho các qui-khách đi gửi, hoặc đi các tỉnh
Giấy nói số: 28 — hoặc số: 150
Phụ quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính-quán 2643

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong





XƯƠNG-TÂN PHOSPHATES) là một thứ bột vun tia, giống mầu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lên rất ra được gấp hai, gấp ba.

Đại chúng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi hàn gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong
39 $ 00 một tấn PH. 16/21. Thứ bột để vun ruộng-chua.
32. 00 một tấn PH. S Thứ bột may thóc, dùng cả ruộng-chua, ruộng-nại 3035

N° 80

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Cố phu-nhân nghe báo *Lưu-khuê-bích* bị thương, giật mình kinh sợ, vội-vàng chạy lên trên lầu, trông thấy vai áo của *Lưu-khuê bích* đầy máu đầm-đìa phu-nhân liền hoảng hồn mà kêu to lên rằng:

— Con ơi! Con bị thương như thế kia, sao không mau mau tìm thuốc, cầu chỉ đến việc vội thì-thể!

Cố phu-nhân lại truyền nữ tỳ man mau đi lấy thuốc « Kim sang dược » đến, để dịt bó cho *Lưu-khuê-bích*. Nữ tỳ vâng mệnh xuống lầu đi ngay.

Lưu-khuê-bích nói:

— Thân-mẫu không biết rõ. Số là nhà họ *Mạnh* gả *Mạnh-lệ-quân* cho con, vì sợ thành-chỉ, chứ vốn không thuận. Ngày nay không tìm được thì-thể thì chắc nhà họ *Mạnh* lại sinh sự lôi-thôi.

Cố phu-nhân nổi giận mà rằng:

— Con nhát-nhát quá! Nó xui con nó hành-thích, nếu nó còn dám đến đây sinh sự thì có mẹ cái cho, can chi con phải lo ngại.

Vừa nói dứt lời thì các nữ-tỳ đã đem thuốc đến dịt chỗ bị thương cho *Lưu-khuê-bích*, rồi lấy một miếng vải trắng buộc lại.

Cố phu-nhân mắng *Lưu-khuê-bích* rằng:

— Con cũng khéo đa sự! Việc gì vợ mới cưới mà đưa nó ra đây, lại cất bộ cả hàng bao-lan đi, khiến cho nó đám đầu xuống sông được. Thế là cái vạ này tự con gây nên đó!

Lưu khuê bích tức giận, trỏ *Lưu gần ngọc* mà rằng:

— Cái đó là tại con bé này. Con đang điệp khách ở nhà ngoài, nó đưa người ta ra đây đó!

Cố phu-nhân vốn ghét *Lưu-gần-ngọc* nghe câu nói ấy, tức-hi đùng đùng nổi giận, trỏ mặt nàng mà mắng rằng:

— Thế ra tự mày đưa *Mạnh-lệ-quân* tới đây, để cho nó đám đầu xuống sông. Ngày mai *Mạnh-kì-nguyên* đến, ta sẽ bắt mày phải đền mạng.

Lưu-gần-ngọc thấy con trẻ tuổi, nghe nói đến câu đền mạng, trong lòng run sợ, vội-vàng sụp lạy mà kêu rằng:

— Nguyên là anh con gọi con đến để tiếp chị con, chị con đòi xem phòng cảnh, con thực có lòng kính-trọng cho nên mới đưa tới đây. Nào có rờ đâu là chị con lại đám đầu xuống sông như thế. Xin thân-mẫu nghĩ tình con dại mà cứu tính mệnh cho.

Cố phu-nhân càng nổi giận mà bảo rằng:

— Nhân mệnh có phải chuyện chơi thôi thì mày quyết phải đền mạng, còn nói chi nữa.

Nói xong, lại hầm hầm đi xuống dưới lầu *Lưu-gần-ngọc* lo sợ, mới nói với *Lưu-khuê-bích* rằng:

— Em kính vâng lời anh, vậy nên mới đưa chị ra đây xin anh nghĩ tình mà cứu cho em.

HỒI THỨ XX

Lưu-khuê-bích thấy *Lưu-gần ngọc* nằn-nì kêu van, cũng rồi giận mà mắng rằng:

— Mày làm hại ta, xuýt nữa thì nồng tính-mệnh. Ta giữ cho ta được vô-sự, cũng đã may lắm rồi, còn công đâu mà lo cho mày nữa!

Nói xong, lại bỏ mà đi xuống dưới lầu. *Lưu-gần-ngọc* vừa run vừa sợ, hai hàng nước mắt lã-chã tuôn rơi, tất tả chạy về *nẻo-gần các*. *Cố* phu-nhân gọi một tên gia-tướng đến mà bảo rằng:

— Bây giờ còn sớm mày nên đưa hai con nữ-tỳ nhà họ *Mạnh* về và đề báo tin một tiếng.

Gia-tướng vâng mệnh đi ngay. Hồi lâu các thầy thủ về báo rằng:

— Chúng tôi thật đã hết sức đò-tìm mà chẳng thấy thi thể đâu cả. Quốn bao khó nhọc xin ngài liệu xét công cho.

Lưu-khuê bích cấp phát tiền công cho mọi người. Khi trở vào đông-phòng, trông thấy chiếu rượu hợp-cẩn hãy còn để đấy, liền thở dài mà than rằng:

— Hôm nay vẫn tưởng « Hồng loan (1) chiếu mệnh », ai ngờ lại thành ra « Bạch hổ (2) lâm môn »!

Nói xong truyền người nhà dọn hết đi, kẻo trông thấy mà đau lòng. *Lưu-khuê-bích* trở về thư-phòng yên nghỉ, rất lấy làm buồn rầu. Lại nói chuyện gia-tướng nhà họ *Lưu* đưa hai con nữ-tỳ về nhà họ *Mạnh*, bảo người giữ cửa rằng:

— Ta phụng mệnh *Cố* phu nhân đưa hai nữ tỳ tới đây giao trả nhà-người.

Người giữ cửa có ý nghi ngờ mà hỏi rằng:

— Sao hai nữ-tỳ không đợi tiểu-thư tôi mà lại lặ-đặt về trước như thế này.

Gia tướng nhà họ *Lưu* nói:

— Cứ bỏi hai nữ-tỳ đó, tự khắc sẽ biết chuyện

Nói xong lại lên ngựa đi ngay. Vợ chồng *Mạnh-kì-nguyên* đang ngồi nói chuyện với *Tổ-đại-nương* rằng:

— *Tổ đánh-tuyết* về nhà họ *Lưu*, chắc hẳn hai vợ chồng sẽ phải tương-đắc.

Bỗng thấy hai con nữ-tỳ về, ai nấy đều giật mình kinh sợ. *Mạnh kì-nguyên* vội-vàng hỏi:

— Có việc gì mà vội thế kia?

Hai nữ-tỳ nói:

— Khỏ xở quá! tiểu-thư ta về nhà họ *Lưu*, bảy giờ đã chết rồi!

Tổ-đại-nương liền hỏi:

— Ở-hay! có làm sao lại nên nỗi thế?

Hai nữ-tỳ mới thuật hết đầu đuôi việc hành-thích và đám đầu xuống sông cho cả nhà nghe, cả nhà đều ngơ-ngác kinh-ngạc. *Tổ-đại-nương* run sợ, không biết dường nào, ứa hai hàng nước mắt xuống.

Mạnh-gia linh khuyên giải mà bảo rằng:

— Nàng chết như thế là về vang cho nhà họ *Mạnh* chúng tôi lắm đó. Chúng tôi xin thay nàng mà phụng-dưỡng người, can chi người phải phiền não.

Tổ-đại-nương nói:

— Tôi nhờ ơn lão-gia đây, không đến nỗi lưu-lạc, nhưng thương thay cho cái số mệnh tôi, có một con gái mà này thế nầy thì sự đau lòng ấy, kể sao cho xiết!

Mạnh-kì-nguyên cũng than khóc mà rằng:

— Nàng đã gặp được mối lương-duyên ấy, không biết có sao lại còn giải dạc để hành thích!

Phượng thị nói:

— Nàng vốn là người có nghĩa, nàng cảm tức *Lưu* tiệc hãm hại tiểu-thư ta, đến nỗi phải xa-lánh, cho nên nàng hành thích để báo thù. Bây giờ ta nên nhân dịp này sang nhà họ *Lưu* mà bắt đền nhân mệnh

Hàn phu-nhân nói:

— Quả-nhiên là con ta hành-hích không được, sự tội mà đám đầu xuống sông thế thì còn bắt đền nỗi gì!

Mạnh gia-linh nói:

— Nếu thân-mẫu đi thì càng thêm bại-lộ. Chi bằng để mặc con cháng thân-phụ con đi sang bắt đền nhà họ *Lưu*.

Mạnh-kì-nguyên khen phải. Bấy giờ cả nhà than khóc, thương *Tổ đánh-tuyết*. Sáng sớm hôm sau cha con *Mạnh-kì-nguyên* đến nhà họ *Lưu*. Gia-tướng nhà họ *Lưu* trông thấy, liền chạy vào để báo trước với *Cố* phu-nhân.

(Còn nữa).

(1 2) Hồng loan là sao tốt mà Bạch-hổ là sao xấu.

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

SỐ THỨ 1822 — NGÀY THỨ TƯ 12 AVRIL 1922 — NĂM THỨ M.

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Hanoi	Hanoi-Haiphong	Hanoi-Phủ-lý-Nam-Định-Haiphong	Hanoi-Lào
Một năm. .	6$00	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và					
Các công-sở	»	5.00	5.00	5.00	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.25	3.30	4.50
Ba tháng. .	1.50	1.75	1.60	1.65	2.25
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.60	0.75

Les abonnements varient du 1er et du 16 de chaque mois.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: T. B. NGUYỄN
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N°. 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0=065 de large.
Une seule insertion. . . . . 0$30 la c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 la c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$80 la c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Phương thuốc chữa bệnh truyền-nhiễm

Một kỳ trước, đã nói rằng phần nhiều nữ-lưu ở các thành-thị ta bây giờ, hiện đương mắc phải cái bệnh cờ bạc truyền nhiễm. Đã vậy thì ta đành chịu bó tay ngồi nhìn cái phong-trào ác-chướng nó làm đảm đuôi người ta chăng? Hay là ngành mặt làm thinh, mặc ai khôn thì sống mòng thì chết chăng? Như vậy chắc chẳng có lẽ nào. Đã chẳng có lẽ nào ta chịu làm ngơ thì phải tìm phương bổ cứu cái trầm-độc yên-ẩn ấy ta không thể để hoãn lại được một giờ. Phương bổ cứu thế nào? Xin bày tỏ ngu-kiến một vài điều, họa mong có kẻ lại một phần trong muôn triệu, ví phỏng có điều chi còn sơ khuyết, xin chắt chính cùng các bậc cao-minh.

1° Cần phải có giáo-dục. — Bài trước đã nói, nữ-lưu ta sở dĩ mắc phải bệnh cờ bạc-liệt ấy, nguyên do chỉ vì ít giáo-dục mà nhiễm vào, chẳng khác chi người thân thể đã yếu-ớt, khi-huyết đã suy-nhược, cho nên nắng gió là nguyên-yếu cần cho sinh-lý vạn vật mà cũng đủ làm hại cho mình, huống chi là độc-phong lệ-khí ở trong trời đất. Người ta đã không có giáo-dục, không có luân-lý thì bao nhiêu cái tài trí thông-minh đều đủ làm hại cho thân danh, huống chi các điều ác tập. Chật cây phải chặt từ gốc, trị nước phải trị từ nguồn, vậy nên muốn trừ tiệt cái bệnh truyền-nhiễm ấy liệt kia, tất phải tự giáo dục trước. Giáo dục trọng-yếu là gì? trọng-yếu là luân-lý. Trong óc đã có luân-lý giữ chắc, thì dù ngoại vật lay động, song tâm phân luân-lý cũng đủ ngăn ngừa, không đã dễ mà chuyển-di được. Gốc cây bền thì sương tuyết gió mưa cũng không chết, chắt vàng tôi thì lửa hun than đốt cũng không sai. Trong lòng đã hiểu biết sự nghi, giữ gìn luân lý, của phù-vân không thiết, phí thì-giờ không làm, đâu ai được nghìn được vạn mặc ai, những trò ăn cướp trốc tay ta không để mắt đến tai mà trông nghe tới. Kia những kẻ hoang toàng cờ bạc, chỉ do ở tính tham lam, trước còn bày ra để khiến muộn tiêu sầu, sau thấy cái lợi nhỡn tiền, bèn bỏ cái bác thần hơi-đồng nó thu mất thần-hồn, hút mất bản tính. Đó chẳng qua là trong lòng không có luân-lý cầm vững, nên mới sinh ra cái hại tày đình. Tuy nhiên, giáo dục lại cốt phải sao cho luân-lý in sâu vào óc, biết chỗ đến đâu đến đâu, suy tưởng lẽ thiệt điều hơn, thì mới tránh khỏi cái hại ấy, chớ nếu trong lòng về phần nghĩa-lý còn ít, mà về phần tham-dục vẫn nhiều, giáo-dục sơ sài, thì rồi một phần ít ỏi ở trong lòng là nghĩa lý ka tất không sao khỏi bị cái tham dục đánh đổ, mà mắc phải cái hại vô hình, vô hình mà làm mất tiền tài, hại phẩm giá, tan cơ nghiệp, nát thân danh, hoài phí một đời qui báu. Tâm lòng nghĩa lý ít là bởi sao? Bởi không có gia đình giáo-dục. Tục ngữ ta có câu: « Tre non dễ uốn, trẻ thơ dễ dạy ». Cách ngôn tây có câu: «tập quán là một thiên-tính thứ hai ». Không phải tre non thì dễ uốn đâu, song uốn nắn ngay từ lúc còn non thì dễ. Không phải tập-quán là cái thiên-tính từ lúc sơ sinh đâu, song nhật tiêm nguyệt tí, lâu dần hóa ra thiên tính đấy. Vậy nền gia-đình giáo-dục chẳng nên thận-trọng lắm sao! Trong gia-đình nếu không có điều gì trái ngược, không có người nào rong chơi, thì thì con trẻ tự nhiên phải noi theo, không dạy tức là dạy, ngày tháng hấp thụ những điều hay nết tốt của người trên, cái óc non nớt kia tự hóa ra màu thuần-thục, tính-hạnh tự khắc đứng đắn, thần trí không đến đê-mê, thì thì sau không khi nào bị vật dục quyến dũ. Chớ nếu trong gia-đình đã hư hỏng, thì cái óc non nớt kia đã bị ám đen, dẫu thầy giáo nhà trường có chăm, công khó mà gột rửa. Và chăng cái thì-giờ ở nhà-trường ít, mà cái thì-giờ ở gia-đình nhiều, gia giáo đã chẳng ra gì thì một đông cần phèn, đánh sao được đầy sông nước đục; một điểm son đỏ, hỏa sao lại đẩy bất nước đen, chung qui cái giáo-dục ít ỏi ở học-đường cũng phỏ cho cái thân khí thở ra, mà tản mạn lên trên không-giới. Cái trách-nhiệm ấy là ở người làm cha mẹ, vậy ai muốn cho con cháu không mắc phải bệnh truyền nhiễm, thì đừng cho chúng tai nghe mắt thấy những cuộc bài bạc bao giờ. Chứ nếu cha mẹ còn ham mê, thì trách sao được con cháu. Cầm cái que vẹo mà cầu lấy bóng ngay, phỏng có được không?

2° Cần phải có nghề nghiệp. — Trên đã nói ai cũng cần có giáo-dục rồi, song có giáo-dục lại cần phải có nghề-nghiệp nữa. Người ta ở trong xã-hội, tất cần có sinh-kế, sinh-kế từ đâu mà ra? chẳng nói ai cũng biết là từ nghề nghiệp. Có nghề nghiệp thì không đến nỗi sống nhờ người. Có nghề nghiệp thì không đến nỗi rỗi thì-giờ mà đam mê những điều xằng bậy, dẫu đàn ông đàn bà cũng vậy, đã là người tất phải có nghề nghiệp, nếu cứ chắp nê rằng trai ơn vua gái ơn chồng, cứ việc ngồi đó ăn không, một người sinh lợi, mười người phần lợi, lại còn tiêu phí dùng sai, thì sao cho khỏi nguy vong thất bại. Tục-ngữ có câu: « Của chồng công vợ », lại có câu: « lấy chồng phải gánh giang sanh cho chồng». Công là chi? Giang sanh là chi? Đều là nghề nghiệp vậy. Chức-trách người đàn bà đã gọi là nội trợ nội-tướng, thì phải làm thế nào cho xứng đáng cái danh hiệu ấy, chớ nên chồng ăn chả, vợ ăn nem, cháy nhà cùng surời. Đàn bà nếu không có nghề nghiệp thì tất sinh ra cái hiều thượng dâng khinh, là đồng bóng và cờ bạc. Song le am thanh cảnh vắng, sao bằng đèn điện quạt tây; lạn suối trèo non, sao bằng bước xe gần gận. Đồng bóng lẽ bài là cầu phúc chốn u-minh, đánh bạc chơi bài là cầu lợi ở ngay trước mắt. Người đời sẵn tính hiếu lợi tham tài, thì có lẽ cái sức cầu hồn thu phách của ông thần tiền, còn mạnh hơn cái sức phù trợ huyền-vi của thần thánh. Vậy nên cái bệnh cờ bạc vẫn là phần nhiều. Trên kia nói giáo dục, song trường học là để dạy các cô con gái, chứ các bà đã là vợ là mẹ, thì trường bỏ tập chưa có, có lẽ làm thế nào? Vậy thì cái vấn-đề nghệ-nghiệp của nữ-lưu phải kíp nên giải quyết. Song le các nữ-lưu ta bây giờ cần phải làm những nghề-nghiệp gì? Công việc nặng nề thì các bà chân yếu tay mềm, ăn dưng ngồi rồi, chắc không làm được, tất phải tìm công việc nhẹ nhàng, như những việc bán buôn sổ sách, khâu và thêu thùa, trông coi gia chính, ba việc ấy là nữ-lưu ta rất cần nên biết, mà nếu chăm chỉ ra nữa thì tất bớt được những thì-giờ nhàn rỗi mà cũng là phương thuốc rất hay để trừ tiệt cái bệnh cần cờ bạc đó. Một kỳ sau sẽ xin bàn rõ ba điều ấy và tự cách làm nghề nghiệp nên thế nào!

BẠT-MINH.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 11 Avril 1922

Quan Giám-quốc Millerand tại Maroc

Quan Millerand đã tới Salé. Ngài đã làm lễ khánh-thành một nhà dưỡng bệnh ở đấy. Ngài có dùng chân tại nhà thờ Sidi Ben Achi. Ngày chủ nhật ngài tới Kenitra. Quan Thống-chế Lyautey tiếp-thủ các quan chức cùng ngài. Đoạn, quan Thống-chế đưa ngài đi xem thành phố. Quan Giám-quốc đã được chứng kiến nỗ lực kết quả hiển nhiên của chính-phủ đã gây được. Mấy năm về trước, ở đấy chỉ là một cái lỗ hổng có nhà cửa chỉ cả mà nay đã thành ra một cái thành-phố tối-tân, mà cái thành-phố ấy sau này sẽ trở nên một bến cảng tối, cách cửa bể có mười hai kilomètres. Quan Giám-quốc có thay lời nước ngài pháp mà tỏ tình thân-ái với nhân dân, và hứa rằng chính-phủ sẽ giúp đỡ cho thành phố ngày thêm thịnh vượng. Sau quan Giám-quốc có đến Petit Jean là một nơi có nhiều đồn điền lớn, và Volubilis là một thành cổ của La-mã ngày xưa.

Một cái kho đạn lậu bị nổ ở Gleiwitz

Báo *Temps* có nói: các báo-chương ở Berlin bình phẩm về việc kho đạn lậu bị nổ ở Gleiwitz nhiều lắm. Dư-luận ở Berlin rất là náo động. Tuy vậy các viên phong-sự ở Hanie Silésie của các bao quản nước Đức tất sao cũng lại nghi cho người hà-lan gây nên việc ấy. Chắc họ lại nói rằng không khi nào người Đức lại can phạm một cái ác-tội như thế. Cứ như tin tức của chính-phủ lại cáo, thì hiện nay có bảy người bị hại, ba người mất không có tin tức gì, và hai người bị thương. Một học công của chính-phủ đương ra cứu cái duyên-do việc ấy bởi đâu mà ra.

Việc ở Ai-nhĩ-lan

Tình-hình ở Ai-nhĩ-lan vẫn như cũ, không thay đổi, chứ sao. M. Collins, là tổng tư-lệnh binh-lực thời ở miền Nam Ai-nhĩ-lan đến thuyết ở Weekend có nói: Nếu đảng Capitiên cứ giữ cái thái-độ như ngày nay thì khó lòng mà tránh khỏi được việc nội loạn.

Việc hoàng-hậu Zita

Theo như lời nhà báo *Presse* nói thì các nước thuộc về cuộc Tiền-Đồng-minh phản đối việc hoàng-hậu Zita cùng các hoàng-tử trở về Hungaria.

Cuộc hội-nghị Gênes

Ngày hôm thứ hai quan thủ-tướng Poincaré có gửi một bức điện tín cho M. Facta là thủ-tướng nước Ý-đại-lợi, trong bức điện-tín ấy ngài có nói rằng nài phải ở lại Paris không đến dự nghị được, lấy làm tiếc lắm. Ngài lại nói: Tại cuộc hội-nghị Gênes, quan Bac hou sẽ thay lời chánh-phủ Đại-pháp mà chúc cho cuộc khôi phục về đường kinh-tế và về đường tài-chánh được thập phần viên mãn. Ngài lại nói: nước Pháp muốn bảo thủ cái quyền lợi của mình bao nhiêu, thì nước Pháp cũng sẵn lòng đồng lao cộng tác với các nước gặp phải những nỗi khốn khó chung ấy. Chẳng những là nước Pháp sẵn lòng tán trợ vào những việc nói trên này, mà tại cuộc hội-nghị Gênes Phái-bộ nước Pháp sẽ lưu-tâm về những vấn-đề bổ ích cho nền kinh-tế và sự phát-đạt của các nước nữa.

Hồi 15 giờ, M Facta là hội-trưởng cuộc hội nghị Gênes đã làm lễ khai nghị. Các phái-viên nước Ý đã mặt ở đấy. Bên hữu ngài có các phái viên Đại-pháp, các phái viên nước Bỉ, bên tả thì các phái-viên nước Anh và các phái viên nước Nhật-bản. Bài diễn-văn của quan Facta các vấn-đề có đăng nguyên văn. Các báo Ý có nói đến cái nỗi không hoảng ở Âu châu sau buổi chiến-tranh mới rồi. Hiện nay trong thế giới có độ một trăm triệu người hoặc không làm lụng được chút nào, hoặc là làm lụng chẳng được mấy, là bởi ngày nay dụng-cụ thiếu thốn và cách vận-tải không đủ dùng. Cứ như ý quan Facta thì cái lý-do cốt yếu về cái nỗ không hoảng ngày nay là bởi cuộc chiến-tranh làm cho biên hạ mất lòng tin dụng vậy. Vậy nay liệt quốc nên đồng tâm hiệp lực với nhau. Cái mục đích thứ nhất là trừ tình cho các dân-tộc bên Âu-châu được cùng nhau vui-hưởng cuộc hòa-bình, và để gây dựng lại cái mối liên lạc về đường kinh tế của các nước. Về đường kinh tế thì những phương-sách nào có thể làm cho các dân-tộc thêm tinh thân ái, và bồi đắp nên thương mại của Âu châu, nước Ý-đại-lợi sẵn lòng biểu đồng tình. Nước Ý tại sẽ kê cứu những vấn-đề có thể cải-lương được cái tài chánh trong các nước, khiến cho các nước từ nước mạnh cho đến nước yếu đều có thể đồng lao cộng tác với nhau, và làm cho sự khôi phục nền kinh-tế Âu-châu được dễ dàng hơn.

Sau đến quan Barthou đọc diễn văn. Ngài nói nước Pháp sẵn lòng tán trợ cho mọi việc được thành-công. Ngài nói: từ buổi đầu nước Pháp đã ưng thuận ngay cái chương trình của cuộc hội-nghị Gênes. Song nước Pháp sở dĩ xin hoãn lại ít lâu, là vì muốn dự bị mọi việc cho được hoàn toàn vẹy. Ngài có nói: Nhưng lời ba cao vô ích nay thiên hạ đã có ăn làm rồi. Nay cần phải thực hành một cách hợp phép và cho có công hiệu, để khôi phục lại nền kinh-tế như xưa. Các đại-biểu của Đại-pháp ai nấy sẵn lòng gánh vác một phần công việc. Bảo rằng tự-nhiên mà khôi phục được nền kinh tế thì thực là một điều lầm to. Mà bảo rằng công việc nhiều quá, không sao làm hết được, tưa rằng cứ danh khoanh lấy ngói đấy cho xong, thì lại là một điều lầm to lắm, mà lại là một điều khôn hại nữa.

Quốc-trái Đại-pháp: 3°/. 57,55, — 4°/. 1918 63,25. — 5°/. 1920 92,75. — 6°/. 1920 94.

Kiện tụng là một cái hại

Ở chốn thôn-quê thật là lắm kiện, không kể hết được. Nhiều việc nhỏ mọn cũng dắt nhau đến công-môn, như thế thật là một cái hại. Kiện tụng không những hại tiền hại của mà thôi đâu, nó còn làm cho chồn gia-đình bại-hoại, làng xóm ghét bỏ nhau, mất cả tình lân-lý, sinh ra thâm thù thâm oán nhau nữa.

Mà thật thế, lời nói ấy có lẽ cũng không sai. Kia như trong một nhà, anh em cùng cha mẹ sinh ra, quấy quản với nhau, nghĩa phải xem nhau như tay chân, tình phải coi nhau như cốt-nhục, anh trọai em đỡ, chị ngã em nâng. Thế mà bỗng có lúc hoặc vì không biết bỏ bán trong buổi ma cha, giỗ mẹ, hoặc vì quản phân không đều sản-nghiệp tổ phụ di lại, vân vân; anh không biết nhường em, em không biết nhịn anh, sinh ra hiềm khích, dắt nhau đi kiện. Lúc tới công-môn, anh không nghĩ, anh bới thói xấu của em, em chẳng dừng, em kể nết hư của anh, bới lông tìm vết, vạch áo cho người xem lưng; bèn nhơ bẩn nhuốc nhau đến cả tổ-tiên.

Vợ chồng với nhau, hai người như một sống gửi thịt, chết gửi xương, con là con chung, của là của chung, nghĩa phải ở với nhau cho trọn đời. Thế mà có khi chỉ vì một sự bất-hòa nhỏ mọn sinh ra phẫn-mục. Vợ tức tối vợ không nhịn chồng, chồng bực mình không nhường vợ, ngày ngày càng sinh nhiều chuyện, ở với nhau không được, tất phải riêng tây. Lánh làm gáo, vỡ làm môi đưa nhau đến nơi trái phải. Đã dắt nhau đi kiện, còn mong gì lại cùng nhau sum họp. Thiên phương bách kế, vợ kiếm cách lia chồng trăm bính nghìn cấp, chồng tìm đường rẫy vợ, chỉ những mong chia của chia nhà, chia con chia cái, bụng thường muốn những bề li hôn những đường phân dị.

Hàng xóm láng diềng, sớm tối cơ nhau. Khi vui vui chung khi buồn sau sẻ. Việc hiếu, việc hỉ cũng nhau gúp đỡ, sẩy gặp sự hoạn nạn, cứu cấp lẫn nhau. Thế mà có khi chỉ vì con chó cắn càn, con gà bới bậy, mà sinh lẫm chuyện, kẻ kia to tiếng, người nọ nặng lời, sinh ra nhiều bề tức tối. Người nói phải chẳng cho là phải, kẻ nói trái cố cãi lấy cùng, nhịn cũng đã, cũng dun nhau đi kiện. Lại còn khi làm vườn làm ruộng gần nhau, hoặc vì phát bờ cuốc gốc quá lạm, hoặc vì trâu bò ăn lúa ăn dưa, cũng sinh cãi nhau, rồi cũng đem nhau đi kiện.

Nào những lúc việc làng bỗ thuế, những khi bán thứ vị, bán tư văn, phân nhiều các ông dân-anh hay có ăn co quắp. Bèn-phận phải đóng thuế không muốn đóng, những toan đồng đảng sau sẽ cho kẻ dưới, lấy áo người đắp bụng ta. Tiền công của dân không muốn đem ra làm việc công ích, lắm le cấu xén để lấy lợi tư phí. Cả và lấp miệng em, đóng cạch áp chế để đè nén kẻ dưới. Ức quá người dưới tất phải rủ nhau đi kiện, thành ra trong làng mất cả trật tự, bỏng bề tôn-ti (1).

Nào những khi cầu thần bái xã, cầu về kỳ yên, tế hèm miếu trầu biết đâu, sinh ra to tiếng hoặc vì thiếu thốn thịt, rồi nói phiền hiềm, sinh ra khích nhau. Trong khi ẩn uống, lại còn hay xoi mói nhau nữa. Hơi men vừa nhấp, đã đá giọng say; lời nhắp ngon xuất, càng uống nhiều rượu lại càng nói khỏe. Người trên hay ỷ thế nói bậy, kẻ dưới thường mượn chén làm càn; nhiều khi đương cuộc yến ẩm hoan hân, bỗng chốc đổi ra trường chiến đấu lưu huyết. Rồi cũng dắt nhau đi kiện (2).

Mà còn lạ gì cái thói đi kiện, chân đi miệng cũng đi, nhắc lúa tất phải rụng thóc. Để bước chân đi kiện, ai lại muốn thua tìm thấy, tìm thợ, lo cho bằng được. Nào tiền phí tổn, nào tiền trạng-sư ăn-phí biết đâu mà kể; kẻ thua khánh kiệt gia tài, mà người được cũng thất kỳ sinh nghiệp.

Sự kiện tụng kết cục như thế, mà người chốn thôn quê vẫn ham đi kiện, là tại cớ sao?

Xin đáp rằng là vì ít giáo-dục: một là vì gia-đình giáo-dục còn khuyết-điểm, hai là vì không có học-đường giáo-dục. Muốn cho sự giáo-dục phổ-cập cho tất cả quốc-dân, đó là một cái vấn-đề tối khẩn yếu mà nhà-nước vẫn đương lưu-tâm đến. Nào chốn tỉnh-thành, nào nơi nhà quê, nào chốn phồn-hoa, nào nơi thôn-giã, đâu đâu nhà-nước cũng đã đặt trường bổ thầy dạy học để cho đức-dục của dân một ngày một tiến, trí-dục một ngày một mở-mang, ngõ-hầu cho khỏi nơi một khác. Ở chốn thành-thị các lớp ngày với Âu-hóa, nhân-dân đã hiểu cách-thức và ích lợi của sự ăn-học, nên trường nào cũng đông đúc, không có đủ chỗ mà nhận học-trò; còn như ở các làng nhà quê trường học còn vắng lắm, chỉ một thầy với mấy tên học-sinh, trông rất buồn tẻ. Xét cho kỹ thì số học-trò ít ỏi ấy, cũng không phải là tại các giáo-sư, là tại nhân-dân chưa hiểu biết cách-thức và ích lợi của sự ăn học vậy. Không cho con trẻ đi học như thế là một cách vứt khỏ vứt dại, ấy là mình làm hại mình, hại con em mình, hại nhà mình, hại làng nước mình vậy. Muốn tránh cho khỏi cái hại ấy thì những nhà có con trẻ, bất luận giai gái, khi còn bé phải dạy cho có gia-đình giáo-dục, bắt vào khuôn phép; đến khi đứng tuổi học phải cho đến trường học tập cho có học-đường giáo-dục. Người có giáo-dục và học thức rồi biết luân-lý, biết cách cư xử, biết vụ thực mà không chuộng hư danh. Ở trong nhà, anh em đối với nhau biết trên kính dưới nhường, không sinh ra huynh đệ bất hòa, chồng vợ tận tốt nhục. Vợ chồng biết nhường nhịn nhau, vợ giữ đạo vợ, chồng giữ đạo chồng, phụ thì yêu, phụ thì kính, phu phụ nhân nghĩa. Láng diềng hàng xóm ai cũng biết cái giới hạn quyền-lợi của mình, biết đạo công bằng, không tham lẫn của ai, không phạm đến danh giá của kẻ khác, kẻ nhường người nhịn, đâu đâu chẳng khích bác nhau. Kịp đến chốn đình trung, nào khi

(1-2) *Đây là nói những làng chưa cải-lương.*

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS

Dịch giả: NGUYỄN-VĂN-VINH

Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển « Thuyển-tình bể ái ». Giá bán 3$00

Tiền cước gởi là 0$35

Mua mau kẻo hết!